

Made by anhvuanh
hoangtumobi@yahoo.com

Bộ sách: "Học làm người thành đạt"

"Học làm người thành đạt" đề cập đến những vấn đề hết sức quan trọng trong nguyên tắc làm người như thái độ sống, cách nhìn nhận vấn đề, cách hoạch định cuộc sống, cách giao tiếp, khả năng lãnh đạo, quản lý thời gian, chỉ ra những quy luật tự nhiên của cuộc sống và các quy ước xã hội mà một con người muốn thành đạt cần nhận thức được để hòa nhập và khai thác. Tài liệu cung cấp cho người đọc những gợi ý và hướng dẫn giúp hình thành và trau dồi những phẩm chất tích cực, những đặc điểm căn bản của một con người thành đạt. Có những điều tưởng như hết sức nhỏ nhặt mà chúng ta thường có xu hướng bỏ qua, song lại có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hình thành cá tính, tư duy, và giúp ta tạo nên sự khác biệt... điều này và rất nhiều những ý tưởng sâu sắc khác được trình bày cô đọng trong 8 phần mà chúng tôi sẽ lần lượt giới thiệu đến thành viên trong thời gian tới:

Phần 1: Những quy luật thành công

Phần 2: Nắm vững khả năng lãnh đạo

Phần 3: Thái độ làm nên sự khác biệt

Phần 4: Sức mạnh của mục tiêu

Phần 5: Khả năng giao tiếp

Phần 6: Quản lý thời gian

Phần 7: Bán hàng. Kỹ năng kinh doanh

Phần 8: Con cái và sự phát triển cá tính

Phần 1: Những quy luật của thành công

1. Quy luật giàu có

2. Quy luật “sử dụng lợi thế”
3. Luật “trân trọng người khác”
4. Luật “bù đắp”
5. Luật của lòng can đảm
6. Luật về thừa nhận bản ngã
7. Quy luật của sự nhàn rỗi
8. Quy luật suy luận
9. Quy luật của “lòng trung thành”
10. Quy luật về an toàn tài chính
11. Luật của “xác suất”
12. Luật “có mục tiêu”
13. Luật phát triển
14. Luật “tự thương mình”

1. Quy luật giàu có

Điều căn bản của nguyên tắc này là chúng ta phải tin vào sự giàu có. Chúng ta phải suy nghĩ như một người giàu có, phải xây dựng viễn cảnh về những thành tích lớn hơn và đừng để ý nghĩ về sự thất bại và hạn chế nảy sinh trong đầu chúng ta. Chúng ta phải suy nghĩ như một người thành công, cảm giác được thành công và làm việc để thành công. Giới hạn của chúng ta phải được mở rộng. Emerson đã từng nói “Con người sinh ra là để được giàu có”.

Hầu hết chúng ta đều có xu hướng đánh giá thấp giá trị, tầm quan trọng và tiềm năng của chính mình. Rõ ràng chúng ta sinh ra không phải để sống như những nô lệ, ăn xin hay những kẻ lang thang. Cơ hội không hề thiếu. Điều quan trọng là tin tưởng để rồi thực hiện bước đi đầu tiên. Bắt đầu được là đã hoàn thành một nửa công việc. Sau đó, nếu hướng về mục tiêu bằng cả trái tim mình, làm sao ta lại có thể thất bại, dù chỉ là trong ý nghĩ? Chẳng có lý nào mà chúng ta lại phải sống nghèo khổ, lo lắng hay không trang trải nổi cuộc sống khi sự giàu có đang ở đâu đó ngay sát bên ta.

Nhưng nếu chúng ta sợ hãi, nản lòng hay chỉ nghĩ đến thất bại thì đó chính là những điều chúng ta nhận được. Để quy luật giàu có ứng nghiệm, chúng ta phải nghĩ đến ưu điểm, đến sức khỏe, sự giàu có. Những thành quả ta đạt được ngày hôm nay là kết quả của tổng số những suy nghĩ ngày hôm qua. Chúng ta định giá bản thân như thế nào thì cuộc sống sẽ trả ta đúng giá đó. Nếu ta mừng rỡ và nhấn mạnh sự lo lắng, nỗi sợ hãi và thái độ tiêu cực, ta sẽ sống cùng và đắm chìm trong chúng. Chúng ta sẽ biến chúng thành sự thật vì chúng ta đã quen với sự thất bại. Nếu kiểm soát được ý nghĩ, chúng ta sẽ kiểm soát được hoàn cảnh. Hiếm khi có người nghèo khổ nào lại không phải do chính sự yếu kém của bản thân họ hoặc ai khác gây nên.

Chúng ta thường thấy những người bán hàng thực sự có tiềm năng đưa ra hàng vạn lý do vì sao họ không thể thành công. Họ nghĩ rằng họ không đủ khả năng hoặc lo là không đủ tiền. Trí óc họ đầy những ý nghĩ tiêu cực. Thật là ngu ngốc và thiển cận khi tự khuyên bảo mình như thế! Mà điều quan trọng là: sự thật lại không phải vậy! Hầu hết những thành tựu vĩ đại của thế giới đều phải trải qua những khó khăn ghê gớm.

2. Quy luật “sử dụng lợi thế”

Có một hành vi xã hội mà chúng ta gọi là nụ cười. Một người thợ điện bị điện giật, liệt phần bên trái của khuôn mặt. Để xem xét mức độ thương tổn, bồi thẩm đoàn yêu cầu anh ta cười, nhưng anh ta chỉ cười được nửa miệng, sau đó, họ quyết định anh ta được bồi thường 100.000 USD. Nếu một nửa nụ cười đã có giá trị như vậy trong khi chẳng tổn kém chút nào thì rõ ràng chúng

ta cần có nó trong hành trang của mình để sử dụng thường xuyên. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần nhớ rằng người không cười có lẽ cũng không hơn gì người không thể cười.

Có một “áp lực” xã hội mà chúng ta gọi là danh tiếng. Nó làm tăng gấp bội năng lực và sức mạnh của chúng ta, khi chúng ta được mọi người biết đến như là một người trung thực, luôn luôn công bằng trong mọi hoàn cảnh, dù cho hậu quả như thế nào. Một người có tính cách trung thực có thể mang cả một chiến hạm qua núi mà vẫn dư sức.

Ngày nay, các giác quan của con người đã được mở rộng. Với tivi, chúng ta có thể nhìn xuyên quốc gia; với điện thoại, chúng ta có thể nghe xuyên lục địa; với micro, giọng nói của chúng ta sẽ vang lên khắp thế giới; với đôi cánh của máy bay phản lực, chúng ta có thể đi nhanh hơn cả âm thanh. Thế nhưng, cách tốt nhất để mở rộng bản thân lại chính là sử dụng những công cụ thuộc về trí tuệ, tinh thần hoặc nhân cách để nâng cao và mở rộng khả năng của chính mình.

3. Luật “trân trọng người khác”

Quy luật này bao gồm 2 khía cạnh:

Thông cảm và thấu hiểu người khác một cách chân thành

Không bao giờ đánh giá quá cao bản thân (cho dù mình có xứng đáng thế nào đi nữa)

Một trong những khát khao mạnh mẽ nhất của con người là muốn được coi trọng. Mọi người đều muốn được yêu thích. Không cách nào giành được sự quý trọng của người khác nhanh hơn là cảm thấy và tỏ ra coi trọng họ. Đó là phần thưởng chân thành cho mọi điều tốt lành mà người khác làm. Cicero đã từng nói: “Lòng biết ơn là mẹ của đức hạnh”. Lòng biết ơn cũng là dấu hiệu của một tâm hồn cao quý. Nó luôn luôn khơi dậy những gì tốt đẹp nhất trong mỗi chúng ta. Nó là khoản đầu tư luôn luôn đem lại lợi nhuận lớn nhất. Một trong những điểm yếu nhất của tính cách con người là thường không trân trọng người khác trong khi người khác nghĩ rằng mình đáng được trân trọng.

Ví dụ điển hình là con cái thường thiếu sự biết ơn. Một người cha có thể nuôi được 10 đứa con, đã mấy ai thấy 10 đứa con có thể nuôi được một người cha? Nếu chúng ta cho một người vay tiền khi họ phá sản, họ thường sẽ trở thành thù địch hơn cả kẻ thù, họ sẽ chỉ miễn cưỡng trả tiền cho bạn khi bạn tịch thu nhà của họ để thế nợ hoặc làm tổn thương họ theo một cách nào đó. Bạn không tin ư, hãy thử xem. Hãy thử làm ơn cho ai đó rồi chờ xem điều gì xảy ra.

Đã có hàng nghìn trường hợp người chủ nhận một thanh niên vào doanh nghiệp, dạy anh ta mọi thứ về kinh doanh, cấp vốn và hỗ trợ cho anh ta, và rồi, sau khi học được mọi bí mật về doanh nghiệp, anh ta trở thành đối thủ cạnh tranh quyết liệt nhất của ân nhân của mình.

Khát khao được công nhận, chúng ta rơi vào tình thế nguy hiểm khi mong đợi được biết ơn nhưng thực tế thường không nhận được sự biết ơn nào cả. Vì sao bản chất con người hay vô ơn không phải là điều quan trọng. Chúng ta chỉ cần biết đó là sự thật. Người ta đã nói: “Khi ta làm điều tốt, chẳng ai nhớ; khi ta làm điều sai, chẳng ai quên.”

Đôi khi, những người muốn làm điều tốt phải thất vọng hết lần này đến lần khác, không chỉ vì người khác không biết ơn họ mà còn thường lạm dụng lòng tốt của họ nữa. Nếu không hiểu được điểm yếu chung này của con người, bạn sẽ gặp phải nhiều cay đắng và rủi ro trong cuộc sống. Kết quả là những người tốt bụng đó thu mình lại và thôi không giúp đỡ người khác bởi làm vậy họ không được biết ơn mà còn bị làm tổn thương nữa.

Thu mình lại là một sự thất bại lớn nhất vì người thu mình là người bị tổn thương nhiều nhất. Vì vậy, đừng trông chờ người khác ngợi khen hay biết ơn khi ta hành động. Nhờ đó, ta có thể lường trước được tình hình và luôn thỏa

mãn khi làm điều tốt. Nếu một phần mười những người ta giúp cảm ơn ta, chúng ta là người may mắn và cảm thấy mình được đền đáp gấp đôi, nếu họ không nhớ đến ta hay thậm chí chống lại ta, ta cũng sẽ không thất vọng vì ta đã không chờ đợi họ biết ơn một chút nào.

Người xưa đã nói: “Không hy vọng gì thì sẽ không thất vọng”, điều này nghe có vẻ chưa chắc nhưng lại chứa đựng một logic hợp lý. Chúng ta đã từng thấy những người làm tất cả mọi điều có thể để được khen ngợi, họ luôn luôn khổ sở và thất vọng, vì có đến 9/10 trường hợp, họ không nhận được lời ngợi khen mà họ tìm kiếm.

Một công chức Nhà nước suốt đời trung thành phục vụ đất nước nhưng vì một điều nhỏ nhặt tạm thời nào đó, người ta quên mất tất cả những việc tốt ông ta làm. Lòng người hay thay đổi. Mọi người đều mau quên những ưu điểm và những việc làm tốt của người khác. Điều này nghe có vẻ bi quan nhưng thật không may đây lại là sự thật.

Triết lý sống tốt hơn là: một người cao cả là người đem lại nhiều lợi ích cho người khác cho dù người khác có nhớ hay không. Tuy nhiên, nên nhớ người khác không nhìn bằng con mắt của ta và không hiểu theo cách hiểu của ta. Đương nhiên sẽ có những quan điểm khác biệt về những việc làm tốt của chúng ta. Người khác không đánh giá chúng ta theo cách chúng ta tự đánh giá mình. Chúng ta phải chuẩn bị trước điều này. Nên học cách suy nghĩ tốt lành về người khác ngay cả khi họ không khen ngợi chúng ta - một cách áp dụng thực tế những câu chuyện cổ tích về lấy thiện báo ác. Đây là triết lý sống cao cả để được hạnh phúc, và nó hoàn toàn hợp lý. Chúng ta phải học cách giúp đỡ người khác nếu chúng ta muốn tiến bộ. Chúng ta phải có thái độ luôn làm nhiều hơn những gì nhận được. Hãy chỉ nghĩ đến việc chúng ta có thể làm bao nhiêu điều tốt, nếu ta chẳng quan tâm xem ai sẽ được khen ngợi!

Một phương châm hay cần ghi nhớ là những người chờ đợi được biết ơn vì mọi thứ họ làm là những người thực sự không đáng được nhớ ơn. Lịch sử đã cho thấy người chịu ơn thường mau quên còn người làm ơn hiếm khi được biết ơn thích đáng.

Sẽ rất nguy hiểm khi ta có thái độ như nhau đối với người làm ơn và người chịu ơn. Luật trân trọng người khác dạy ta phải có thái độ biết ơn sâu sắc đối với người làm ơn và đừng hy vọng quá nhiều ở người chịu ơn. Làm được như vậy, mọi người đều sẽ hạnh phúc. Rốt cuộc, sự khác biệt nằm ở đâu? Chúng ta phải học phụng sự nếu muốn tiến bộ. Phải có thái độ luôn làm nhiều hơn những gì chúng ta nhận được. Không quan trọng là chúng ta có đồng tình với yếu tố này trong bản chất con người hay không. Quan trọng là chúng ta phải hiểu và tuân theo quy luật.

4. Luật “bù đắp”

Những ai tìm kiếm thành công và hạnh phúc không bao giờ nên quên câu chuyện cảm động về Ben Hur. Hơn 2000 năm trước đây, tại thành phố cổ Antioch, có một người Do thái trẻ tên là Ben Hur bị buộc tội oan và bị kết án lao động khổ sai làm nô lệ chèo thuyền trên một con tàu của người La mã. Suốt ngày anh ta bị xích vào chiếc ghế dài, mái chèo nắm trong tay, dưới sự giám sát của một người La mã. Đồng bạn của anh đều nổi loạn hoặc tỏ ra căm thù và phải hứng chịu đòn roi của những chủ nô La mã. Nhưng Ben Hur không nổi loạn - anh chỉ đề nghị được đổi mạn tàu để cơ bắp phát triển đồng đều.

Ben Hur làm việc còn nhiều hơn những gì người chủ đòi hỏi, mỗi nhịp chèo đều giúp xây dựng một thân thể cường tráng, đẹp đẽ và hoàn hảo. Anh không chỉ khỏe mạnh cường tráng mà tinh thần vui vẻ và thái độ lạc quan cũng giúp anh có một nhân cách hơn người. Anh giành được sự khâm phục và thân thiện của chủ nô và bản thân cũng cảm thấy tự tôn trọng mình.

Một hôm, trong một vụ đắm tàu, Ben Hur đã cứu được vị quan người La mã. Nhờ sự dũng cảm và giỏi giang của anh, anh đã được trả tự do.

Đến một ngày, người ta tổ chức một cuộc đua ngựa lớn. Cuộc đua chuẩn bị bắt đầu nhưng một cặp ngựa vẫn chưa có người điều khiển. Người ta tìm Ben Hur và đề nghị chàng cưỡi nô lệ trẻ tuổi thế vào chỗ trống. Khi anh cầm cương lên, những người xem hò reo ầm ĩ vì họ chưa bao giờ thấy những cánh tay lực lưỡng hay một thân thể cường tráng như vậy. Với lòng dũng cảm và sự tự tin lớn, Ben Hur đã đưa đôi ngựa đến chiến thắng vinh quang và bản thân trở nên nổi tiếng.

Dường như có một cơ chế tâm lý trong mỗi chúng ta đảm bảo rằng mọi nỗ lực của chúng ta sẽ được đền đáp - khi tạo hóa muốn chúng ta mạnh mẽ hơn, Người sẽ tạo ra khó khăn để rèn luyện cơ bắp chúng ta và sự thiếu thốn để thúc đẩy tài tháo vát của chúng ta.

Dường như năng lực chúng ta nhận được trên cơ sở thuê/ cho thuê, nó sẽ phát triển tốt nếu được sử dụng, nếu chúng ta không sử dụng hết mức nó sẽ tự suy giảm. Năng lực nhàn rỗi ở mức nào thì cuộc sống sẽ lấy lại nó ở mức đó.

Khi tay của bạn bị buộc bằng treo, cơ bắp sẽ biến mất - một dạng biểu hiện tiêu cực của quy luật này. Vì chuột chũi không dùng đến mắt, tạo hóa đã lấy đi thị lực của chúng. Luật bù đắp không chỉ thể hiện ở các phép cộng và phép nhân mà ở cả phép trừ. Ben Hur phải trả một dạng “phí tổn duy trì cơ bắp” để giữ được những cơ bắp mạnh mẽ của mình.

Ralph Waldo Emerson đã viết rất nhiều về quy luật thú vị này. Ông cho rằng bất kỳ hành động nào cũng có một sự bù đắp thích hợp. Không ai làm việc tốt lại không được thưởng vào một lúc nào đó và theo một cách nào đó; không ai làm điều xấu lại không bị trừng phạt. Nguyên nhân và hậu quả, phương tiện và kết cục, hạt giống và quả là không thể tách rời. Hậu quả bắt nguồn từ nguyên nhân và kết cục nảy mầm từ phương tiện, trái chín bắt nguồn từ hạt giống.

Emerson đã dạy cho ta bài học Ben Hur khi ông nói rằng nếu chúng ta làm cho một người chủ bạc bẽo, chúng ta càng phải phục vụ cho ông ta nhiều hơn nữa. Hãy lập một bản quyết toán và để quy luật nợ chúng ta vì chính quy luật đã nói mỗi nhịp chèo đều được trả giá. Càng nợ lâu được đền đáp càng tốt cho chúng ta vì lợi tức kép trên lợi tức kép nảy sinh từ mức độ áp dụng quy luật. Chúng ta sẽ được đền đáp ở cấp số nhân. Người ta sẽ không thể làm điều sai trái mà không phải chịu điều sai trái. Những tên trộm luôn luôn ăn trộm một thứ gì đó của chính mình.

Mỗi khi chúng ta không sử dụng khả năng của mình hoặc từ chối làm việc, sẽ có một thứ gì đó của chúng ta mất đi. Khi chúng ta có được những khả năng mới, những phẩm chất cũ của chúng ta sẽ thui chột. Khi chúng ta tạo ra những phương tiện giao thông để tiết kiệm sức lực, nhiều người đã mất khả năng sử dụng đầy đủ đôi chân của mình; khi chúng ta sử dụng các loại giá đỡ, cơ bắp của ta sẽ mất đi sức mạnh; khi ta phụ thuộc vào đồng hồ, ta quên mất cách xác định thời gian bằng mặt trời. Sổ ghi chép làm suy yếu trí nhớ. Các máy móc tiết kiệm sức lao động làm chúng ta yếu đi. Chúng ta trở nên yếu đi về nhiều mặt bởi chính những thứ ta dùng để hỗ trợ mình.

Một số người nghĩ một cách mê tín là họ bị cuộc đời lừa dối. Không ai có thể bị người khác lừa ngoại trừ tự lừa mình. Một số người cố gắng để làm việc càng ít càng tốt và đòi được đền đáp trước cả khi phụng sự. Họ muốn hưởng thụ và không dâng tặng gì cả. Họ chỉ muốn nhận của cuộc đời. Họ chính là

những người tự lừa chính mình.

Nhưng cũng có những người kiêu như Ben Hur, họ luôn cố gắng làm nhiều hơn những gì nhận được và rồi họ nhận được nhiều hơn những gì họ làm. Họ cố gắng trả lại cuộc đời nhiều hơn những gì họ lấy đi. Những người này luôn tiến xa. Họ không bao giờ lo lắng về sự đền đáp và ai sẽ được khen ngợi. Đối với họ, nghĩ về những việc tốt họ có thể làm được, những gì mà họ có thể phục vụ còn quan trọng hơn nhiều.

Ông Emerson cho rằng chúng ta “mỗi giờ đều phải làm việc, dù được trả công hay không, chỉ chú ý đến công việc bạn làm là bạn sẽ không thể tránh khỏi phần thưởng”. Không quan trọng việc chúng ta đã thất bại bao nhiêu lần, chúng ta sẽ thành công nếu tiếp tục cố gắng một cách đầy nhiệt huyết.

Mọi người đều được sinh ra trong hạnh phúc và chiến thắng. Không một cố gắng nào vô giá trị hay uổng phí. Ngay cả người nô lệ chèo thuyền còn tận tâm nguyện với công việc của mình khi anh ta thực hiện nó một cách tốt nhất. Tất nhiên, chúng ta không bao giờ nên nôn nóng. Thực sự hiểu và hoàn toàn tin tưởng vào quy luật này là một trong những yếu tố kích thích tốt nhất để có được thái độ lạc quan, lành mạnh và đem lại thành công.

Quy luật về lực hút này luôn cực kỳ chính xác và mỗi chúng ta, cũng giống như Ben Hur, sẽ tự là người tạo ra phần thưởng xứng đáng cho mình.

5. Luật của lòng can đảm

Mỗi người chúng ta có hai nhân cách: nhân cách bẩm sinh và nhân cách hình thành trong quá trình sống. Nhân cách “hình thành” sẽ đương đầu với mọi vấn đề hàng ngày. Nếu chúng ta chỉ có nhân cách bẩm sinh, chúng ta không thể tiến xa được trong bất kỳ lĩnh vực nào. Một trong số những phẩm

chất quan trọng nhất của nhân cách là lòng can đảm.

Từ điển định nghĩa: “can đảm là một phẩm chất của tinh thần, đối mặt với hiểm nguy hoặc sự chống đối một cách kiên quyết”. Chúng ta hay nghĩ lòng can đảm được thể hiện trên chiến trường hay ở những nơi dữ dội tương tự. Thế nhưng, trên chiến trường bạn phải chiến đấu vì sự sống của bản thân mình, làm theo mệnh lệnh hoặc dưới một sự bắt buộc nào đó - trong những điều kiện đó, khó mà không can đảm. Nhưng còn lòng can đảm khi chúng ta có một mình, khi thoái lui cũng dễ dàng như tiến lên, khi ta biết chẳng có ai để ý đến ta và không có ai phê phán? Đó mới chính là lúc lòng can đảm thật sự được thể hiện.

Chúng ta cần rất nhiều can đảm để đứng vững trước những áp lực bình thường của cuộc sống hàng ngày. Đã bao nhiêu nhân tài bị mai một do thiếu can đảm để củng cố lòng tin hàng ngày hoặc để hỗ trợ kế hoạch của bản thân. Mỗi ngày qua đi, chúng ta lại tiến gần hơn đến ngôi mộ của mình. Sự rụt rè làm người ta không dám đi bước đầu tiên, và nếu được thuyết phục bắt đầu, họ sẽ tiến những bước dài trên con đường đi tới thành công. Nỗi sợ lớn nhất không nên là sợ một ngày nào đó cuộc sống của chúng ta sẽ chấm dứt mà là sợ nó không bao giờ bắt đầu.

Thử thách thực sự cho lòng can đảm nằm trong những điều nhỏ nhất. Một sự kiện lớn không làm nên người anh hùng hay kẻ hèn nhất - nó chỉ làm họ thể hiện bản thân trước con mắt người khác. Lặng lẽ và khó nhận thấy, chúng ta dần dần trở nên mạnh mẽ hay yếu đuối cho đến khi một sự kiện nào đó làm chúng ta bộc lộ bản thân mình. Ngôi nhà xây trên cát có lẽ cũng an toàn như ngôi nhà xây trên đá nếu không có bão. Chính sự rắc rối làm bộc lộ sức mạnh.

Mọi người đều tin vào việc lập kế hoạch nhưng chúng ta thường không đủ can đảm để theo kế hoạch. Chúng ta thường để cho những điều nhỏ nhặt làm chệch khỏi con đường ta đi. Khi ta để cho kế hoạch, sự quyết tâm và nhiệt tình tan vỡ, toàn bộ tính cách và nhân cách của chúng ta bị ảnh hưởng có hại. Shakespeare đã nói:

“Kho báu thanh khiết nhất mà con người có thể nhiều lần trao tặng...

Là một tâm hồn quả cảm trong một trái tim trung thành.”

Xây dựng lòng can đảm không dễ. Chúng ta thường để mọi thứ tuột đi ngay khi sắp sửa thành công. Cato - vị tướng vĩ đại của La mã đã tự tử ngay đêm trước chiến thắng. Shakespeare cũng đã nói về vua John (thế kỷ 15) của nước Anh. Ông vướng vào nhiều cuộc chiến tranh ác liệt, lâm vào thế bất lợi trong cuộc chiến và quyết định ngưng chiến. Khi đang đợi để đầu hàng, một trong những thuộc cấp trông thấy ông và nói:

“Vì sao bệ hạ ủ rũ? Vì sao bệ hạ buồn?

Xin hãy vĩ đại trong hành động như đã từng vĩ đại trong suy nghĩ

Đừng để thế giới nhìn thấy Người sợ hãi và ngò vực buồn phiền

Hãy làm chủ những cử chỉ của cặp mắt rồng

Hãy dữ dội khi đến lúc; hãy là lửa với lửa;

Hãy đe dọa những kẻ đe dọa và đôi mặt

Với những kẻ gieo rắc nỗi khiếp sợ và thuộc hạ;

Trở nên vĩ đại bằng tấm gương của chính mình và luôn thể hiện

Tâm hồn kiên định bất khuất

Và chói sáng như vị chiến thần”.

(Vở Vua John, Hồi 5, cảnh 1)

Được truyền sự can đảm và nhiệt tình mới, nhà vua lại đội mũ trụ, leo lên ngựa. Trận đó, nước Anh chiến thắng.

Chẳng phải suy nghĩ gì nhiều ta cũng nhận thấy nếu đức tính này được củng cố đúng mức, nó sẽ đáng giá hàng ngàn đô la thu nhập mỗi năm, lại thêm tính lương thiện, sự thỏa mãn và sự bình yên trong tâm hồn. Chúng ta phát huy đức tính này như thế nào? Mỗi người trong chúng ta phải tự mình tìm ra giải pháp, nhưng những gợi ý sau có thể có ích cho bạn.

1. Một trong những cách tốt nhất để phát huy lòng can đảm là tỏ ra can đảm hàng ngày. Đầu tiên, chúng ta có thể can đảm trong những việc nhỏ. Lòng can đảm hình thành từ rất nhiều yếu tố như sự tin tưởng, sự nhiệt tình, sự kiên định và lòng khát khao chiến thắng. Nếu có sự can đảm trong những việc nhỏ, chúng ta sẽ nhanh chóng bắt đầu giành chiến thắng. Người ta nói rằng tinh thần của một đội quân luôn suy sụp khi chiến thắng còn ở quá xa. Một năm thành công là một năm toàn những ngày thành công. Nếu mỗi ngày của chúng ta tốt một nửa và xấu một nửa thì chúng ta đang bẻ gãy thói quen can đảm nhiều không kém bồi đắp nó.

2. Lấp đầy tâm trí bằng sự can đảm. Đọc về sự can đảm. Nghĩ về sự can đảm. Ngưỡng mộ sự can đảm của người khác. Những câu chuyện về tính anh hùng

và sự thành công sẽ làm tâm trí ta đầy những suy nghĩ tích cực, nhân cách và tâm trí ta nghiêng theo chiều hướng can đảm. Tâm trí, giống như bàn tay người thợ nhuộm, bị nhuộm bởi những gì nó nắm giữ.

3. Chúng ta cũng được thúc đẩy khi nhìn thấy tính cách ngược lại ở người khác. Shakespeare đã nói về những người đánh mất lòng can đảm: “Thần kinh của họ lại quay lại thời thơ ấu và họ không có một chút sinh lực nào hết.” Những kẻ hèn nhát luôn luôn tẻ nhạt, cuộc sống của họ rất khó khăn và không ai muốn bắt chước. Julius Caesar đã nói: “Kẻ hèn nhát chết nhiều lần trước khi chết, người anh hùng chỉ nếm trải cái chết một lần. Điều kỳ lạ nhất trong tất cả những gì kỳ lạ mà tôi từng được nghe là con người phải biết sợ; bởi vì cái chết, một kết cục cần thiết, sẽ đến khi nào nó đến.”

4. Chúng ta có thể bồi đắp lòng can đảm bằng cách biết ơn những gì cuộc sống đòi hỏi ta phải thực hiện. Sẽ là rất may mắn nếu công việc và hoạt động trong cuộc sống đòi hỏi óc sáng tạo, sự tháo vát, khả năng và lòng can đảm để đứng trên đôi chân của chính mình, làm những điều họ nghĩ, thực hiện những kế hoạch của chính họ. Bạn có thể thành công và can đảm đến tận chiều và nếu bạn có thể làm được như vậy trong một ngày, bạn có thể làm được như vậy trong một tuần. Bạn sẽ nhanh chóng có được quyết tâm thực hiện chương trình này đến hết năm. Và chẳng mấy chốc, đức tính này bắt đầu hiện diện trong cuộc đời bạn, mọi người sẽ biết đến bạn vì chính nhân cách mà bạn có được.

5. Chúng ta phải xua mọi nghi ngờ và ý nghĩ tiêu cực ra khỏi tâm trí. “Sự nghi ngờ là kẻ phản bội, nó làm ta mất đi những gì tốt đẹp mà lẽ ra ta có được, do sợ phải thử nghiệm.” (Shakespeare) Nỗi sợ làm chúng ta mù quáng. Chúng ta sẽ dễ dàng bỏ cuộc và yếu kém đi khi chọn con đường dễ đi nhất.

Thật đáng tiếc cho người nào cố gắng xây dựng một nhân cách hấp dẫn và thành công mà lại bỏ quên lòng can đảm. Họ sống cả cuộc đời với thái độ lo sợ, rên rỉ, hay ta thán, cầu nhàu vì cảm giác tiếc nuối cho chính mình nhưng lại không thể đứng dậy và thay đổi hoàn cảnh mà họ không thích. Lòng can đảm không những dẫn ta tới thành công mà còn đem lại sự dễ chịu. Mọi cuộc đời thành công đều cần thử thách. Chúng ta cần những trở ngại để vượt qua và cần những vấn đề để giải quyết.

Nhiều năm trước đây một thanh niên có tham vọng trở thành cầu thủ bóng đá nhập học ở Trường đại học Michigan. Huấn luyện viên bố trí anh ta vào chơi một trận đấu nhỏ đấu với đội tuyển trường nhưng ông nhận thấy hể đến nhiệm vụ của anh ta thì anh ta co rúm người lại và ngoảnh mặt đi. Cuối cùng, huấn luyện viên nghĩ rằng cầu thủ này nhát gan, đưa anh ta xuống đội hình 4 (đội hình kém nhất, hầu như chỉ mài mòn băng ghế dự bị) và quên luôn anh ta. Mặc dù bị giáng vị trí và bị bẽ mặt, chàng trai này vẫn không từ bỏ. Anh đến Michigan để học chơi bóng và đó là điều anh quyết định làm cho dù sao chăng nữa. Vì vậy, anh vẫn ở lại và chơi hết sức mình. Tin đồn về tính quả quyết và lòng can đảm của anh rồi cũng đến tai huấn luyện viên, và chẳng bao lâu sau anh lại được trở lại đội hình chính. Cầu thủ này tên là Tom Harmon, một vận động viên vĩ đại của nước Mỹ và có lẽ là một trong 4 cầu thủ bóng bầu dục xuất sắc nhất mọi thời đại. Anh ta không hèn nhát, anh ta chỉ chưa trưởng thành mà thôi.

Lòng can đảm không mất nhiều thời gian để bồi đắp nhưng nó lại rất đáng giá. Nếu chúng ta thành công hôm nay, ngày mai thành công sẽ đến dễ dàng hơn. Chúng ta “hành” để “học”.

6. Luật về thừa nhận bản ngã

Chúng ta ai cũng có một thôi thúc tự nhiên là nhớ lại những gì làm mình vui thích. Niềm vui tự nhiên lớn nhất là những gì nhận được như là sự thưởng công khi hoàn thành một việc. Khi đi học, chúng ta thích điểm cao hơn điểm thấp. Khi kết hôn, chúng ta muốn được tôn trọng chứ không muốn bị coi thường. Khi đi làm, ai cũng muốn được khen thưởng và thăng cấp chứ không

muốn bị phê bình và sa thải. Đó là một quy luật tự nhiên - tất cả chúng ta đều muốn được người khác công nhận và nói tốt.

Thông qua mong ước được tán thành và hoàn thành nhiệm vụ, tạo hóa thúc đẩy chúng ta vươn tới và hướng thượng, do đó giúp chúng ta hoàn thiện bản thân. Mong ước có danh tiếng và được tán thành kích thích và củng cố sự đam mê trở nên xuất sắc. Nó tạo ra sự cạnh tranh có ích và sáng kiến cá nhân.

Xu hướng tự nhiên muốn được nghĩ tốt về mình này được gọi là luật về được thừa nhận bản ngã. Bản ngã là phần quan trọng nhất của một con người. Nó là trung tâm của ý thức, là trung tâm của mọi sự thỏa mãn, sự vui sướng, của “cái tôi”. Nó là kẻ tổng điều hành cuộc sống của chúng ta. Sức mạnh của nó lớn nhất và có ích nhất khi nó được kích hoạt và sử dụng. Tạo hóa sử dụng chính quá trình này “hồi lộ” chúng ta để làm những điều đáng được khen ngợi. Điều khó chịu nhất trong cuộc sống là khi mọi người không tán thành ta, khi chúng ta cảm thấy bản thân cuộc sống của chúng ta vô vị. Mặt khác, không gì thú vị hơn là được yêu mến và kính trọng.

Bản ngã đi cùng với chúng ta từ ngày chúng ta sinh ra và bắt đầu biểu hiện từ rất sớm. Từ thời thơ ấu, trẻ con đã khóc để thu hút sự chú ý. Lớn hơn một chút, chúng sử dụng mọi trò tinh nghịch để gây ấn tượng với người khác.

Thử nghĩ xem khuynh hướng này tác động như thế nào tới sự tiến bộ của chúng ta trong cả cuộc đời. Chúng ta không mặc quần áo đâu chỉ để được ấm áp và khô ráo, mà chúng ta chọn màu sắc, kiểu dáng, chất liệu để được chú ý và được người khác tán đồng. Mong ước được học hành, có tính cách tốt, có văn hóa, ảnh hưởng và quyền lực chủ yếu chỉ bởi vì lòng khát khao được tán đồng.

Ngay cả việc tích lũy tiền cũng là một biểu hiện của bản ngã. Hầu hết mọi người làm việc không chỉ để được sống xa hoa, thoải mái hay đủ tiền để chi dùng cho nhu cầu của mình - nếu như vậy thì họ sẽ ngưng làm việc khi đã có được những thứ đó. Người ta vẫn làm việc để kiếm tiền rất lâu sau khi nhu cầu thật sự được thỏa mãn, vì số tiền dư sau khi đã đáp ứng những nhu cầu cần thiết sẽ được dùng để tạo ra quyền lực, uy tín, vị trí lãnh đạo, những căn hộ và ô tô sang trọng và nhiều vật dụng khác thể hiện địa vị xã hội. Những vật dụng này cũng có thể được dùng giúp người khác để đặt bản thân chúng ta vào tầng lớp xã hội “thích hợp” và được những người mà ta cho là quan trọng chấp nhận.

Tất nhiên, chúng ta phải rất thận trọng để không xảy ra tình trạng lệch lạc để được thừa nhận cái tôi. Đôi khi, con người không thu hút được sự quan tâm bằng những biện pháp đáng trọng liền dùng những biện pháp khác để đạt mục đích. Những kẻ tội phạm thường tạo quyền lực và vị trí của họ thông qua trộm cắp và phạm tội. Một số người trở thành kẻ đốt nhà hoặc kẻ cướp chỉ để có được cảm giác mình quan trọng và có quyền lực. Thay vì làm mình trở nên hấp dẫn hơn, những người này rơi vào thái cực ngược lại, ăn mặc lộ bịch, hay phá hoại và dùng nhiều cách phi pháp và sai lầm để thu hút sự chú ý.

Trách nhiệm của chúng ta là học để hiểu được quy luật đầy quyền năng này, nhằm sử dụng chúng hiệu quả hơn. Nếu chúng ta công nhận nét cá tính này ở người khác, chúng ta sẽ cư xử với họ tốt hơn và hiệu quả hơn rất nhiều (đồng thời làm tăng lợi ích của chính chúng ta) do tỏ ra xứng đáng được người khác tán thành. Nhưng quan trọng hơn, bạn có thể dùng nó để làm chủ chính mình - bạn đáng được chính bản thân tự tán thành. Tính ị, xu hướng tự “dậm chân tại chỗ”, là một trong những tính xấu dai dẳng nhất của con người. Hãy dùng lòng khát khao được công nhận trong chính chúng ta để đối phó với ảnh hưởng có hại này.

Sau đây là một số gợi ý đề chúng ta tự tu dưỡng bản thân về mặt này:

1. Luôn rất cẩn thận về ngoại hình và trang phục - đó là những nhân tố có tác động mạnh tới cách đánh giá các mặt khác. Sạch sẽ là điều tối quan trọng. Sự sạch sẽ của thân thể và lành mạnh của tâm hồn bạn ảnh hưởng rất lớn tới việc bạn có được chấp nhận hay không.

2. Mọi phẩm chất tạo nên hiệu quả làm việc của một con người như tính có kế hoạch, cần cù chịu khó và mối quan hệ cá nhân của ta với mọi người sẽ cho chúng ta cảm giác mãn nguyện và thỏa mãn, cảm giác này sẽ nuôi dưỡng lòng tự hào về cái tôi.

3. Bản thân bạn phải có ý thức ganh đua mới được người khác kính trọng và yêu mến. Tham vọng vượt trội người khác là yếu tố không thể thiếu để đạt được thành công.

4. Không ngừng nhắc nhở mình tự hoàn thiện bản thân và theo sát sự tự hoàn thiện của người khác.

5. Vì tất cả chúng ta đều thích được đồng nhất với những gì tốt đẹp, bạn hãy gắn bản thân mình với những công việc đáng giá như các công việc phục vụ cộng đồng và trở thành người hữu ích.

6. Có những mối quan hệ cộng đồng và quan hệ cá nhân tốt là vô cùng quan

trọng. Chúng ta thường mắc sai lầm là quá phụ thuộc vào cách người khác nhìn nhận chúng ta. Nhiều người thất bại tự bào chữa cho bản thân mình, cho rằng sếp, bạn đời hoặc ai đó không quan tâm khen ngợi để họ có động lực phấn đấu. Tất nhiên, thật may mắn khi mọi người đều ân cần và giúp đỡ nhưng vì sao lại giao phó một thứ quan trọng là lòng tự trọng của mình cho những người có thể không quan tâm?

Cứ cho là ai đó không quan tâm đến chúng ta. Phải chăng chúng ta tự cho phép mình thất bại chỉ vì người khác không quan tâm? Nhiều người thực sự vĩ đại, ở một giai đoạn nào đó trong đời, đã không được đánh giá đúng. Nhiều nhà phát minh, nhà sáng lập và các nhà hoạt động xã hội nổi tiếng đã từng có lúc không được người khác tán thành những gì họ làm. Chúa Jesus đã không hề được khen và ca ngợi - thực ra là bị chống đối. Ngay cả khi không có lời khen ngợi, thì cũng thật là dại dột khi để mất tinh thần và ném đi mọi cơ hội chỉ vì ai đó không quan tâm “thích đáng” đến chúng ta.

Bản năng tự bảo toàn đòi hỏi chúng ta tự tạo ra những yếu tố cần thiết cho sự sống còn của bản thân mình. Chúng ta không trông đợi ai khác mang đến cho ta thức ăn, sức khỏe, cơ bắp hay mọi phẩm chất và kỹ năng để có được những thứ đó. Không nên chỉ ngồi há miệng chờ sung, chúng ta sẽ mau chóng gặp khó khăn nếu phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người khác.

Tại sao không tự đem đến cho mình những điều mà bản năng tự bảo toàn đòi hỏi? Chúng ta tự biết khi nào mình đáng được khen ngợi. Chúng ta làm những điều đem lại cho chúng ta sự mãn nguyện, sự thanh thản trong tâm hồn và cảm giác hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn sự khen ngợi của bất kỳ ai vì không ai quan tâm đến thành công của chúng ta bằng chính chúng ta.

Robert Louis Stevenson đã nói: “Tôi biết niềm vui là gì, vì tôi đã làm tốt

công việc”. Điều thích thú lớn nhất là hài lòng với bản thân mình. Meissonier không bao giờ lo lắng quá nhiều về việc làm hài lòng người khác. Ông nói: “Khó làm vừa lòng người khác hơn chính mình. Tôi phải tự làm hài lòng chính tôi.” Và thường thường, khi chúng ta thực sự tán thành chính mình, chúng ta cũng sẽ được người khác đánh giá cao.

7. Quy luật của sự nhàn rỗi

Luật của tự nhiên là nhàn rỗi sinh ra sự yếu kém. Tạo hóa ghét sự nhàn rỗi dưới mọi hình thức. Chỉ những gì được sử dụng mới có sự sống. Buộc cổ định không sử dụng một cánh tay hay bất kỳ phần cơ thể nào, bộ phận đó cũng sẽ chết. Ngược lại, dùng một cánh tay nhiều hơn bình thường, ví dụ hoạt động quai búa suốt ngày của người thợ rèn, sẽ làm cánh tay mạnh mẽ hơn.

Quy luật này chi phối mọi sự phát triển thể chất, tinh thần, tâm hồn, xã hội và nhân cách. Nội dung của nó là: hoạt động là cách để phát triển, nhàn rỗi là con đường đi tới diệt vong. Nước chảy sẽ sạch, nước tù thì bẩn và có hại, các tế bào của một cơ thể uể oải hoặc một bộ não lười hoạt động cũng vậy. Sự lười biếng là ảnh hưởng của một trí óc lười suy nghĩ đối với các tế bào của cơ thể.

Tính ì về tinh thần là một hiện tượng vô cùng phổ biến. Cứ 10 người lười biếng thì có đến mười nghìn người trì trệ về tinh thần. Trí óc trì trệ là mảnh đất màu mỡ cho sự sợ hãi, ngu dốt, lỗi lầm và tội ác. Người ưa hoạt động sẽ tạo ra nội lực và nuôi dưỡng được lòng can đảm. Người có được sự chính trực sẽ rất ít sợ hãi. Một người không hữu ích sẽ dễ nổi sợ phá huỷ niềm tin của mình. Hãy xây dựng niềm tin và sự can củ để nó xóa bỏ nỗi sợ trong bạn.

Một trong những quy luật của thiên nhiên là chúng ta nên kiểm được bánh mì trước khi ăn nó. Nếu những người trẻ tuổi muốn mọi thứ thật dễ dàng khi bắt đầu cuộc sống, họ tất sẽ gặp thất bại. Khi tạo hóa thấy một thanh niên lười

hoạt động, nó sẽ cho rằng anh ta muốn trở thành người vô dụng và lập tức ban cho anh ta điều đó.

Mặt khác, nhiều người có năng lực không chống đỡ nổi quy luật này. Con cái nhiều gia đình giàu có không cần buộc phải cố gắng. Họ trượt dài và tuân theo quy luật này, họ mất luôn những gì được thừa hưởng. Khi người ta ngồi quá lâu trên tấm nệm của sự thuận lợi, ngủ quên và bị gạt ra khỏi cuộc đua sẽ sớm xảy ra. Những người khác thất bại vì cố gắng đầu tiên của họ thất bại, họ mất tinh thần và bỏ cuộc. Cuộc sống giống như một cuộc săn đuổi và giành giật. Không phải lúc nào nó cũng đáp ứng ngay từ yêu cầu đầu tiên. Trở ngại được đặt trên đường đi để giúp chúng ta mạnh mẽ hơn. Nhưng khi chúng ta hiểu lầm mục đích của trở ngại và để chúng gây ra sự nản lòng- nghĩa là chúng ta không phân biệt được thất bại tạm thời và vĩnh viễn- chúng ta thôi cố gắng và rơi vào thế bất lợi của quy luật. Thất bại tạm thời sẽ thanh lọc tinh thần con người và giúp nó chống đỡ tốt hơn sau này.

Thép càng rèn càng tốt. Do luật của sự đối lập, con người cần trải qua trở ngại và gian khó để tiến bộ. Hầu hết mọi người phát triển nhanh hơn sau khi hiểu được quy luật đối lập này- nó khiến họ hành động tốt hơn. Sức mạnh sẽ vượt khỏi sự yếu đuối. Không phải chỉ đến khi bị châm chích, sỉ nhục, sự phẫn nộ của chúng ta mới trỗi dậy. Khi bị trừng phạt, thúc ép, hành hạ và thất bại, con người có cơ hội học được một điều gì đó. Và khi chúng ta không còn đi tìm một cuộc sống dễ dàng, chúng ta mới có cơ hội phát triển.

Đương nhiên, chúng ta ai cũng muốn có người chỉ dẫn tỉ mỉ đường lối để đi đến thành công và thúc đẩy để chúng ta đi tới đó. Nhưng không ai có thể giúp ta thành công ngoại trừ chính bản thân mình. Không bao giờ hai người đi cùng một con đường để tới thành công. Mỗi người phải tự tìm lấy con đường của mình. Nỗ lực và tranh đấu cả tinh thần lẫn sức lực là con đường dẫn tới thành công. Cuộc sống không bao giờ chỉ là một chuyến đi vui thú hay một cuộc xuôi dốc thú vị. Cuộc sống là một hành trình ngược dốc. Đó là một cuộc

chinh phục, một chuỗi những khó khăn và trở ngại để vượt qua.

Đừng bao giờ sợ bị mệt mỏi, sự mệt mỏi chỉ đến do thiếu hứng thú đối với những điều bạn làm chứ không phải do làm việc quá nhiều. Cơ bắp không bao giờ phát triển nhanh nếu chúng ta không cho chúng lao động cật lực. Có một sức mạnh tiềm tàng và sử dụng nó là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Sử dụng sức mạnh của mình sẽ làm chúng ta mạnh hơn, theo đuổi những điều dễ dàng làm ta yếu đi. Hiếm khi công việc làm ta mệt mỏi. Thường là chúng ta mệt vì những việc mà chúng ta bỏ bê.

Khi chúng ta thực sự yêu thích điều gì, chúng ta hiếm khi mệt mỏi và có thể hoàn thành nhiều việc hơn trước đây rất nhiều. Sự mệt mỏi không phải do làm việc mà do lo lắng, thất vọng, bức tức. Những cây vững chắc nhất trong rừng không phải là những cây được che chắn tránh bão, tránh ánh nắng mặt trời mà là những cây mọc nơi trống trải, phải chiến đấu với gió, mưa và ánh mặt trời thiêu đốt để tồn tại. Những cây cỏ thụ phải chống chọi với gió sẽ có những cái rễ khỏe ở phía gió thổi tới. Khi chúng ta đấu tranh, chúng ta trưởng thành.

Quy luật thành công là: sự lười biếng luôn dẫn đến sự suy tàn và cái chết; cần tránh sự lười nhác nếu muốn khỏe mạnh

8. Quy luật suy luận

Một sinh viên 17 tuổi nói rằng cô luôn sợ phải phát biểu trước đông người, ở lớp và cả ở những nơi khác nữa. Cô đưa ra rất nhiều lý do giải thích cho nỗi sợ đó và muốn được khuyên phải làm thế nào để có thể vượt qua sợ hãi và xây dựng khả năng thuyết trình trước đám đông.

Đây có thể là vấn đề nhỏ nhất đối với một số người, nhưng hầu hết mọi người

đều có lần lúng túng về cách thực hiện một việc gì đó. Chúng ta thường tự cản trở mình bằng cách đổ lỗi sự yếu kém cho người khác hoặc hoàn cảnh. Chúng ta phải nhìn nhận sự việc một cách trung thực và suy luận theo cách nhìn đó. Chính cái cách chúng ta nhìn nhận sự việc đem lại ý nghĩa và giá trị cho cuộc sống của chúng ta.

Hầu hết mọi người thất bại hoặc có thể thất bại bởi vì họ không bao giờ dành thì giờ học cách thành công. Nhiều người lẽ ra có thể trở thành vận động viên, nghệ sĩ, bác sĩ, luật sư hoặc người bán hàng, v.v nổi tiếng đã không thể thành công vì họ không biết cách để đạt được ước mơ của mình. Chẳng hạn, một người có thể hiểu biết về môn bóng rổ không thua bất kỳ ai nhưng không bao giờ trở thành vận động viên bóng rổ giỏi nếu không ra sân và tập luyện nhiều tháng, nhiều năm để có được những kỹ năng cần thiết của nhà vô địch.

Cầu thủ bóng rổ không tập luyện thật nhiều thì cũng như chàng sinh viên, khi được thầy giáo yêu cầu định nghĩa chân không, đã nói: “Thưa thầy, em hiểu nhưng em không diễn tả được”. Trong mỗi người đều tiềm tàng mọi kỹ năng, vấn đề là chúng ta phải học để thể hiện được các kỹ năng đó. Trong mỗi người đều có một nguồn mạch tài năng lớn nhưng chúng ta phải học cách làm chủ những công cụ ta có để khai thác nó.

Trách nhiệm lớn nhất của chúng ta là sống cuộc sống của mình sao cho tốt nhất và có ích nhất. Chúng ta tự mình phải có nghĩa vụ rèn luyện và giám sát chính mình. Tất nhiên, ví dụ người có một chân không thể có triển vọng trở thành tiền vệ bóng đá xuất sắc như người đủ hai chân và có thể được giúp đỡ đặc biệt ở một phương diện khác. Không có hai người nào có tiềm năng và khả năng hoàn toàn phù hợp với nhau. Nhưng tất cả chúng ta đều có năng lực kỳ diệu là khả năng suy luận- đó là một nguồn trợ giúp không gì sánh được để ta sống có ích nhất.

Từ điển định nghĩa sự suy luận là “phẩm chất của ý thức và trí tuệ, là khả năng hướng dẫn của trí óc”. Óc phán đoán sắc sảo sẽ giúp ta nhận thức tốt hơn, nhất là trong những vấn đề thực tế. Óc phán đoán dựa trên sự hiểu biết những nguyên tắc chung, cơ bản (hoặc quy luật hay những giả định xác đáng) chứng minh cho những kết luận logic, lý giải các sự kiện, công nhận và chỉ ra cách giải quyết đúng đắn. Óc phán đoán tốt là khả năng nhìn ra những yếu tố hàm ẩn trong một loạt các sự kiện, giả thuyết và hiểu biết. Suy luận logic cho chúng ta sự sáng suốt. Khi từ bỏ khả năng suy luận và quyết định dựa trên các biểu hiện, điềm báo hoặc những điều mê tín, chúng ta sẽ còn gây nhiều rắc rối hơn. Khi đổ lỗi cho ma quỷ, cha mẹ hoặc hoàn cảnh, chúng ta cũng gây ra nhiều vấn đề.

Nhiều người sống bằng cảm tính chứ không sống bằng hành động và không quyết định dựa trên những giả định logic. Nhiều người dựa vào các điềm, các dấu hiệu, sự ngờ vực và hy vọng thay vì dựa vào sự suy luận. Chúng ta dựa quá nhiều vào các dấu hiệu chẳng liên quan gì đến cái ta thấy, ta muốn nhưng lại cứ nghĩ chúng có liên quan.

Một thanh niên đang không biết nên quyết định đi làm mục sư hay ở lại nông trại. Một hôm, anh ta nhìn thấy hình đám mây trên trời giống hai chữ cái lớn “P” và “C”. Anh cảm thấy đó chính là câu trả lời cho mình vì nó là “Preach Christ” (nghĩa là “thuyết pháp”). Tuy nhiên, cha anh thì cho đó là “plant corn” (nghĩa là “trồng ngô”).

Nhiều người cảm thấy việc họ được sinh ra là một sai lầm, họ chẳng có chút hy vọng nào. Có lẽ bệnh phổ biến nhất trên thế giới là phức cảm tự ti. Hầu hết mọi người thất bại vì họ đã không chọn thành công và không theo những thủ tục logic để đảm bảo thành công. Họ chọn cảm tính thay vì lý tính. Rồi họ cảm thấy mình thấp kém, tiếc nuối cho mình và tin rằng mình chẳng có hy vọng gì.

9. Quy luật của “lòng trung thành”

Hoa hướng dương được coi là biểu tượng của lòng trung thành. Chuyện kể rằng có một con tàu bị đắm ngoài khơi, thủy thủ đoàn đã rời tàu xuống xuồng cứu sinh. Chỉ có hai người còn lại trên tàu: sĩ quan chỉ huy, người đã bị mù trong một vụ nổ và người hầu cận lâu năm trung thành của ông. Thuyền trưởng, theo truyền thống của người đi biển, quyết định chìm theo tàu, ông mặc bộ quân phục đẹp nhất, kéo tất cả cò trên tàu lên. Người hầu cận trung thành đứng im lặng bên cạnh không để cho ông biết sự có mặt của mình cho đến khi xuồng cứu sinh đầy người và đi ra xa.

Nước dần dần dâng lên đến đầu gối rồi đến thắt lưng, thuyền trưởng nài nỉ người phục vụ tự cứu mình. Người phục vụ bèn kê cho ông chủ mù câu chuyện về hoa hướng dương. Hoa hướng dương luôn theo mặt trời, không chỉ lúc sáng sớm mà cả buổi trưa, khi trời nóng nhất. Hoa hướng dương nhìn thẳng vào mặt trời buổi sáng, nó luôn luôn kiên định như vậy suốt cả buổi chiều cho đến khi mặt trời biến mất khỏi đường chân trời.

Người phục vụ kết luận: “Đó là lòng trung thành”. Rồi, trước khi con tàu nhấn chìm hai người xuống biển, người phục vụ thêm: “Hoa hướng dương luôn hướng về mặt trời, ông chìm theo con tàu còn tôi chìm theo ông”.

Siêu nhân thường là những người có lòng trung thành sâu sắc. Lòng trung thành là tinh thần của Nathan Hale, chàng trai 21 tuổi đã nói: “Tôi tiếc tôi chỉ có một cuộc đời để hy sinh cho Tổ quốc”. Anh đã sống mãi trong trái tim của đồng bào anh.

Lòng trung thành đem lại cho chúng ta chính cái mà chúng ta trung thành, còn sự không trung thành làm ta mất nó. Có ai biết sự không trung thành của

chúng ta hay không không quan trọng. Vấn đề là tác động của nó đối với chính ta. Khi ta trung thành với công ty, với gia đình, hay với chính mình, ta đã đánh dấu con đường đi tới cương vị lãnh đạo và danh tiếng. Luật của lòng trung thành là chúng ta phải trung thành cả trong suy nghĩ và hành động.

Đội quân của Xêda (Caesar), khi bắt đầu phục vụ ông, đều phải thề “bảo vệ tính mạng của Caesar hơn bất kỳ điều gì khác”. Ở Tây Ban Nha có một tục lệ tương tự- khi người chỉ huy chết trong một trận chiến đấu, những người phục vụ ông tiếp tục chiến đấu cho đến khi tất cả đều chết theo ông. Socrate đã nói: “Bất cứ vị trí nào người phân công cho tôi, tôi thề chết một nghìn lần còn hơn từ bỏ nó”. Khi chúng ta thực hiện một nhiệm vụ, nếu nó đáng giá, ta sẵn sàng thề trung thành với nó, thậm chí chẳng kém gì những người lính của Caesar.

Từ điển định nghĩa lòng trung thành như sau: “là sự chung thủy trước sau như một trong một mối quan hệ nào đó, bao hàm cả sự tin tưởng”. Nếu chúng ta trung thành, hầu hết mọi người sẽ bỏ qua nhiều lỗi lầm của chúng ta. Nếu không, mọi điều khác chúng ta làm đều vô ích. Không trung thành tức là không đáng tin cậy, sai trái và không kiên định với nghĩa vụ.

Elbert Hubbard nói: “Nếu bạn làm việc cho một công ty, hãy làm với niềm vui sướng”. Chúng ta không nên ngại tỏ ra một chút hào hứng khi nói về công ty hay về công việc. “Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”. Khi bạn trung thành, từ bạn sẽ tỏa ra sự nhiệt thành. Nó thấp sáng toàn bộ tính cách của bạn. Nó đem lại sự lấp lánh trong mắt, ánh sáng trên nét mặt và tiền trong túi. Lòng trung thành đem lại sự khích lệ lớn hơn tiền bạc.

Nếu muốn thấp lên lòng tin ở những người cộng sự, hãy trung thành với họ. Hãy kiên định, đừng mau thay đổi như gió đổi chiều. Lòng trung thành là một nét tiêu biểu, nó làm cá tính trở nên giàu có và mạnh mẽ.

Không có lòng trung thành cũng không có tiền bộ. Một sinh viên học ở một trường đại học lớn nhưng lại có thái độ xấu đối với trường mình. Anh ta cường điệu quá mức những nhược điểm của trường mình và nghe lời những sinh viên bất mãn khác. Anh ta tích lũy sự phàn nàn của họ trong tính cách của mình. Kết quả là anh ta mất lòng tin vào trường mình học và trường đại học mất khả năng giúp đỡ anh. Ai bị tổn hại? Không phải trường đại học, cũng không phải những sinh viên trung thành và nhiệt thành. Chỉ có người sinh viên suy nghĩ tiêu cực và không trung thành bị tổn hại.

Trên đời không ai hoàn hảo. Nếu chúng ta tìm kiếm sự khiếm khuyết, ta sẽ thấy đâu cũng có. Vì một tổ chức, một quốc gia, hay chính gia đình chúng ta đều không hoàn hảo, nên đừng để điều đó làm mình thất vọng. Nếu chúng ta cần được trợ giúp để trở nên trung thành, hãy nghĩ đến lỗi lầm của chính mình. Đừng trở thành người hay kêu ca, chỉ trích, đưa chuyện, nếu không, bạn đã rất gần nguy cơ vi phạm luật “trung thành” đấy.

Người nào không trung thành, hay sinh sự hoặc luôn luôn ca thán là những người bị loại trước tiên khỏi con đường tới thành công. Vì theo luật “trung thành”, chúng ta hoặc phải trung thành, hoặc sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Chúng ta không thể không trung thành mà vẫn yên ổn.

Chúng ta sẽ có rất nhiều niềm vui khi tin vào công ty của chúng ta, sếp của chúng ta, cộng sự của chúng ta và chính chúng ta. Chúng ta sẽ có nhiều niềm vui khi trung thành. Trở thành một người bạn chung thủy, một công dân trung thành và một người đáng tin cậy trong gia đình. Chúng ta sẽ có nhiều niềm vui khi tin vào con người và tin vào chính mình. Lòng trung thành sâu sắc là dấu hiệu lớn nhất của người lãnh đạo, bạn không cần phải đợi được bầu chọn để trở thành lãnh đạo. Tất cả những gì cần làm để trở thành người lãnh đạo là lãnh đạo. Cương vị lãnh đạo đến do ý muốn của người lãnh đạo.

Alexander Đại đế cũng là một người yếu đuối và nhu nhược như nhiều người đàn ông khác. Nhưng quân lính của ông kêu gọi ông dẫn họ tiến lên, vì với một ông vua như ông, họ coi thường cả sự mệt mỏi và cái khát. Họ tự coi mình gần như bất tử. Lòng trung thành đem lại rất nhiều sức mạnh. Hãy nhớ: hoa hướng dương luôn hướng về mặt trời. Lòng trung thành không phải là một món quà, nó là thành quả xuất sắc.

10. Quy luật về an toàn tài chính

Nhiều người rất tuyệt vời trong những mặt khác nhưng lại không thành công vì thiếu “an toàn tài chính”. Trong mỗi quan hệ giữa người với người, không biết cách tự xử lý vấn đề tài chính thường làm ta dễ thất bại. Một số nhược điểm của tính cách không cản trở thành công trong những khía cạnh khác, nhưng một người không an toàn về tài chính sẽ gặp khó khăn trong hầu hết các mặt khác của cuộc sống. Người ta đã nói: “Tôi không biết loại lỗi lầm nào là không thể tha thứ nhưng tôi tin rằng việc trì hoãn và lảng tránh thanh toán các hóa đơn chính là loại đó”.

Có lẽ hiếm điều gì có thể giúp ta phát triển đạo đức, tư cách công dân và tinh thần như sự vững vàng về tài chính. Có một quyển sách nhan đề “Bạn bao nhiêu tuổi về mặt tài chính?” Nếu trả lời được câu hỏi này, bạn có thể tiên đoán được nhiều điều về tương lai bản thân mình. Mỗi người chúng ta đều phải xem lại những thói quen chi tiêu của mình để đảm bảo rằng chúng không cản trở ta mà ta không nhận ra. Dưới đây là một số gợi ý để giúp bạn.

1. Xây dựng thói quen thanh toán ngay những gì bạn mua

Tất nhiên, có khi trả góp là tốt, nhưng một số người muốn cho ta nợ khi ta không cần nợ, và mọi người đều nghi ngờ người bị phá sản. Chúng tôi biết một người, về những mặt khác đều tốt nhưng lại có thói quen xấu là đề nghị

quá nhiều người bán chịu cho anh ta và trả vài đôla mỗi tháng. Điều đó thể hiện tình trạng nghèo khổ, hạ thấp lòng tự trọng cũng như các mối quan hệ xã hội của ta.

Trong quá trình vay nợ, cái mà người cho vay nhận được luôn là sự chờ đợi và những lời hứa hẹn. Ấn tượng để lại là gì? Người cho vay phải đến nhà người vay nhiều lần, đề nghị và năn nỉ để lấy lại cái thuộc về họ và rồi được trả nhỏ giọt trong một thời gian dài.

Nếu cần nhiều tiền hơn, có một cách đúng và tốt hơn- đó là làm việc nhiều hơn và tốt hơn nữa. Nếu chúng ta luôn tiêu ít hơn số tiền kiếm được, chúng ta sẽ thường xuyên dư tiền. Cho dù chúng ta nợ tiền của ai, chúng ta phải luôn chắc chắn là có thể trả ngay (trước khi đến hạn). Nếu không thể trả ngay, chúng ta phải lo lắng về điều đó. Người vay có thể giữ được uy tín cho mình bằng cách thể hiện để người cho vay biết mình đang làm việc để trả nợ cho họ.

2. Shakespeare đã cho chúng ta một lời khuyên hữu ích khi nói:

Đừng bao giờ là con nợ hay chủ nợ. Vì sẽ mất chính khoản nợ và cả tình bằng hữu. Vay mượn làm mờ đi ranh giới của sự quản lý.

Mượn tiền của bạn bè hay đồng sự rất nguy hiểm. Một số người dành thời gian để vay mượn bạn bè nhiều hơn thời gian để kiếm tiền. Những người vay hoặc cho vay đã đặt tình bạn của mình vào tình thế nguy hiểm.

3. Xây dựng sự ngay thẳng về tài chính

Một số người trung thực những mặt khác nhưng lại có thói quen nhỏ mọn và lén lút về tài chính. Họ cố gắng “gian lận” hợp đồng sau khi ký. Họ “trốn nợ” ngay trên lời nói. Họ hứa nhưng khi thời hạn đến, họ lại trì hoãn. Dường như họ hoàn toàn phớt lờ sự hài lòng và tiện lợi của chúng ta. Họ xin lỗi rất nhiều nhưng không trả tiền. Họ thích ăn nếu người khác trả tiền. Thái độ cố trục lợi là cách làm rất xấu và thường đem lại kết quả ngược với mong đợi.

4. Dự trữ tiền

Không ai khởi hành qua sa mạc lại không mang theo lớp dự trữ. Không ai thật thoải mái trên một chuyến tàu xuyên đại dương mà không có phao cứu sinh. Tương tự như vậy, chúng ta phải có một “phao cứu sinh” tài chính dưới dạng một quỹ dự trữ đáng kể. Có tiền trong ngân hàng sẽ đem lại cho ta sự tự tin. Nó tạo ra sự quyết đoán, độc lập, tự trọng và tự chủ. Một khoản tiền dự trữ sẽ là vũ khí tốt nhất để chinh phục nỗi lo sợ.

5. Có bảo hiểm nhân thọ thỏa đáng

Các bậc cha mẹ nên có một chương trình bảo hiểm nhân thọ thích đáng để có tiền để lại cho con cái đề phòng trường hợp cha mẹ chết.

6. Dùng uy tín cá nhân một cách khôn ngoan

Trong cuộc sống, có những khoản chi tiêu phát sinh đột xuất. Một số người giải quyết vấn đề này bằng cách (a) mặc kệ các hóa đơn, cách này làm phiền những người mà họ có giao dịch, (b) mượn một ít tiền trên cơ sở bạn bè từ những mối quan hệ cá nhân.

Cả hai cách trên đều làm hỏng các mối quan hệ và mất đi sự bình yên của tâm hồn. Người có ý thức tài chính mạnh sẽ xây dựng uy tín để phòng ngừa tình trạng đột xuất rất lâu trước khi nó xảy ra. Các tổ chức tài chính đều tin tưởng tuyệt đối vào khả năng kiếm tiền, trả nợ đúng hạn và rất trung thực của họ khi giao dịch. Người có ý thức tài chính mạnh mẽ không bao giờ gian lận, không bao giờ làm người khác thất vọng, không bao giờ chậm trễ, và không bao giờ để người chủ nợ phải nhắc nhở vì nợ quá hạn.

7. Xây dựng sự an toàn tài chính trong gia đình

Một cách đánh giá bạn về mặt tài chính dễ dàng nhất là xem bạn quản lý tài chính trong gia đình của mình như thế nào.

Nhiều cặp vợ chồng li dị, nếu không thì cũng cảm thấy khó chịu về nhau chỉ vì vấn đề tài chính. Rắc rối thường nảy sinh vì sự tin cậy và thông cảm đã không được xây dựng từ trước. Nếu mọi người lập kế hoạch công việc và học cách ứng xử có trách nhiệm về mặt tài chính, họ sẽ hiếm khi phải tranh luận về nó. Hiếm có điều gì có thể xây dựng được mối quan hệ tốt giữa hai vợ chồng bằng sự thông cảm, tin tưởng và tôn trọng nhau về tài chính. Nếu bạn muốn thanh thản để làm việc, hãy tổ chức tốt việc tiêu tiền trong gia đình.

Một số người viết séc vượt quá số tiền họ có. Trong các mối quan hệ xã hội, điều này gần như hành động tự sát. Trong một số trường hợp, đó cũng chính là sự tự sát về pháp lý.

Hãy học cách lập kế hoạch chi tiêu hợp lý. Phải biết bạn cần bao nhiêu tiền và cần làm việc như thế nào để kiếm được hơi dư hơn số tiền đó một chút. Có những người vi phạm hầu như mọi giới hạn để khỏi phải làm việc chăm chỉ, thực sự. Họ không chịu làm việc, trốn tránh trách nhiệm, lẩn tránh chủ nợ, không thanh toán hóa đơn, vay tiền bạn bè, hoặc thậm chí xin tiền con cái, và phung phí tiền bạc vào những trò truy lạc. Một số người khác buộc gia đình họ phải sống khổ sở và chịu mọi nỗi thống khổ của tình trạng vỡ nợ để khỏi phải làm việc kiếm tiền. Nếu cố gắng, chúng ta sẽ thành đạt, nếu buông xuôi, chúng ta sẽ thành kẻ trốn việc, lẩn tránh trách nhiệm và bần cùng.

Thu nhập của chúng ta nhiều hay ít không quan trọng. Vấn đề là làm hết sức mình và quản lý tài sản của mình cho tốt, khi đó, mọi người làm việc với ta sẽ thực sự cảm thấy hài lòng khi tiếp xúc với chúng ta. Nhờ đó, bản thân chúng ta sẽ hài lòng về những điều ta làm. Người ta đã nói, chúng ta nên đối xử với người khác như thể chúng ta là họ. Đó là một ý kiến rất hay. Nếu áp dụng được ý kiến này vào thực tế, chúng ta sẽ trở thành những người cao cả. Một trong những nguyên tắc quan trọng nhất để thành công là luật “an toàn tài chính”.

11. Luật của “xác suất”

Cuộc sống thành công là sự áp dụng có nghệ thuật một số ngành khoa học. Một trong những ngành khoa học đó là đánh giá kết quả của những nguyên nhân nhất định. Trong khoa học, một ý tưởng nhất định, được đưa ra theo đường lối nhất định, sẽ dẫn đến một kết quả nhất định, và nếu ta biết tất cả các dữ kiện thì có thể đoán trước được kết quả. Liệu có khoa học trong sự thành công không?

Luật xác suất có thể đem lại thông tin. Nó chính là nguyên tắc “bình quân”, là kết quả trung bình được lường trước. Đối với chúng ta, hiểu được luật xác suất rất quan trọng trong mọi lĩnh vực vì nhờ đó, ta biết được có thể làm gì để thay đổi kết quả nhằm phục vụ tốt nhất cho chúng ta.

Nếu tung đồng xu lên một lần, ta không biết nó rơi xuống sấp hay ngửa. Nhưng nếu tung đồng xu 1000 lần, luật xác suất sẽ cho ta biết gần như chắc chắn kết quả: trung bình là 500 lần sấp và 500 lần ngửa. Nhờ chính luật này, ta có thể đoán trước kết quả của nhiều sự kiện. Chúng ta biết sẽ có khoảng bao nhiêu cuộc hôn nhân trong năm tới, bao nhiêu cuộc li hôn. Chúng ta có thể đoán trước bao nhiêu người sẽ chết vì tai nạn giao thông trong một khoảng thời gian nhất định.

Nguyên tắc bình quân còn là căn cứ thực tế cho ngành bảo hiểm. Nhờ nó, chúng ta biết năm nay sẽ có khoảng bao nhiêu người chết, tuổi thọ và nguyên nhân tử vong. Điều duy nhất ta chưa biết là tên của họ. Theo luật “bình quân”, ta có thể đoán được tuổi thọ trung bình. Tuổi thọ trung bình có thể thay đổi khi tình huống tử vong thay đổi.

Tuổi thọ trung bình tính trên số ca sinh ở Jerusalem hai nghìn năm trước đây là 9 tuổi; ở nước Mỹ thời kỳ George Washington là 35 tuổi. Trong thời đại chúng ta, với những điều kỳ diệu mà ngành y dược đem lại, một đứa trẻ sơ sinh trong bệnh viện ở Mỹ có tuổi thọ trung bình là 72 tuổi.

Luật “bình quân” này cũng là căn cứ để những người bán bảo hiểm nhân thọ hoạt động. Chúng ta biết số tiền bảo hiểm nhân thọ sẽ bán được trong năm tới và mọi người sẽ mua loại hình bảo hiểm nào. Chúng ta cũng biết trước hiệu

quả của việc bán hàng qua mail, sức mạnh của những câu chuyện tâm lý hoặc kết quả của một hệ thống tương lai nào đó. Chúng ta có thể nói trước có bao nhiêu người sẽ phản ứng thuận lợi đối với một tác nhân nào đó. Có thể dự đoán phải tiến hành bao nhiêu cuộc gặp gỡ để bán được hàng, bao nhiêu người sẽ mất việc, v.v. Luật xác suất cho biết, tỷ lệ của một đại lý bán hàng là cứ 6 người từ chối mới có 1 người mua, còn một người bán hàng được chuẩn bị kỹ hơn thì cứ 2 người từ chối sẽ có một người mua.

Nghiên cứu thực tế sẽ giúp ta biết vì sao một đại lý đạt được tỷ lệ bán hàng lớn hơn đại lý khác, chúng ta có thể biết chính xác khách hàng muốn gì. Biết trước cái gì sẽ xảy ra và vì sao xảy ra, ta có thể làm tăng tỷ lệ mua hàng. Nắm vững luật xác suất, ta có thể nâng cao hiệu quả bán hàng vì biết chính xác vấn đề nằm ở đâu và làm thế nào để giải quyết.

Luật này cũng đúng cả trong những lĩnh vực khác nữa. Chẳng hạn, những người hoạt động tôn giáo phải hiểu được luật đầy quyền năng này. Người ta sẽ cải đạo khi có những điều kiện nhất định nảy sinh trong trái tim và khối óc của họ.

Thông qua việc giữ gìn tốt các sổ sách ghi chép- để nắm bắt được thực tế và biết cái gì làm ta thành công, cái gì làm ta thất bại- chúng ta có thể xóa bỏ tình trạng không hiệu quả, tập trung thực hiện những cách thức đem lại thành công và tăng đáng kể tính hiệu quả. Nếu ta giữ gìn cẩn thận sổ sách kế toán và học cách đánh giá các nỗ lực của mình, chúng ta có thể vươn tới mức thành công mong ước. Đó là bản chất của sự tiến bộ.

Chúng ta cũng có thể học đâu là nguyên nhân của thất bại và cách loại bỏ nó. Ví dụ, ta biết sự nản lòng làm hỏng thành công. Vì vậy, ta không cho phép mình được suy nghĩ tiêu cực, lười nhác, buồn phiền, v.v. trong bất kỳ lúc nào.

Một trong những vấn đề mà một người bán hàng thường phải đương đầu là không hiểu giá trị thực sự của thời gian, giá trị của mỗi triển vọng, mỗi cuộc gặp đối với tiền hoa hồng. Khi đã trở nên tiêu cực và nản lòng, anh ta nghĩ sẽ chẳng ai mua hàng và vì vậy anh ta không làm việc nữa. Nếu biết được luật xác suất, anh ta sẽ biết, mỗi giờ, mỗi triển vọng, và mỗi cuộc gặp đều có một giá trị tiền mặt rõ ràng. Anh ta cũng sẽ biết mỗi lần nản lòng, mỗi lần suy nghĩ tiêu cực, anh ta mất đi một số lượng tiền nhất định.

Tôi cũng có một vấn đề cá nhân khó vượt qua, đó là quầy bán bánh nướng ở quán cà phê. Bánh nướng là một sự ham thích tai hại vì nó làm tôi tăng cân và tác động xấu đến sức khỏe. Một trong những khó khăn là giá bánh chỉ có 50 xen (1/2 đô la), đối với tôi đó có vẻ là một món hời quá lớn không thể bỏ qua. Nhưng nếu giá bánh tăng đến 500 đô la/ chiếc thì sở thích ăn bánh của tôi sẽ hoàn toàn bị triệt tiêu và thậm chí không ai có thể bắt tôi nghĩ đến việc ăn bánh nữa.

Biết được luật xác suất (khi nó tác động đến chúng ta) có thể giúp ta vượt qua được các khó khăn và tạo ra thái độ giúp tăng khả năng thành công, biến thất bại thành chiến thắng. Nhờ quá trình này, chúng ta có thể nhanh chóng tăng khả năng thành công của chính mình.

Luật xác suất có thể là một công cụ hữu hiệu trong tay những người phải làm việc với con người và sự kiện, miễn là nó được tuân theo một cách khoa học. Lập kế hoạch, giữ gìn hồ sơ sổ sách và phán đoán tốt có quan hệ quá mật thiết với nhau đến mức không thể tách rời chúng khi xem xét. Có đủ thông tin vẫn hơn là phán đoán, chúng ta phải biết cái gì đem lại thành công trước khi ta tạo ra nó.

12. Luật “có mục tiêu”

Một trong những nguyên tắc đem lại thành công là trước tiên chúng ta

phải có một mục tiêu. Trước khi bắt đầu một chuyến đi, ta phải biết chút gì đó về nơi ta muốn đến, cách đi đến đó và thời gian muốn đến. Với một mục tiêu kiên định, được hình dung rõ ràng và lòng mong ước lớn, thành công sẽ đến dễ dàng hơn.

Cho đến năm 1926, chưa có người phụ nữ nào bơi qua được eo biển Măng sơ. Rồi một công ty ô tô treo thưởng một chiếc Buick đỏ mui rời và 2500 đô la tiền mặt cho người phụ nữ nào thực hiện được kỳ công này. Một cô gái người Mỹ 19 tuổi tên là Gertrude Ederle muốn có chiếc ô tô đó, vì vậy, cô quyết định bơi qua eo Măng sơ để có được nó. Bơi được một phần quãng đường, sức lực của cô bắt đầu cạn, cô cảm thấy không thể bơi thêm chút nào nữa. Nhưng khi nằm đợi để được đưa lên khỏi nước, cô nhắm mắt lại và tưởng tượng thấy chiếc xe Buick đỏ mui rời. Ánh chớp của trí tưởng tượng làm dâng lên một sức mạnh mới, và cô tiếp tục bơi cho đến khi cảm thấy cát của bờ bên kia dưới chân mình. Sự hình dung rõ ràng về mục tiêu đã biến cô trở thành người phụ nữ đầu tiên bơi qua eo biển Măng sơ, nếu không kiên định mục tiêu, thành công sẽ không bao giờ đến.

Với động lực kỳ diệu trong chính bản thân chúng ta, không thể tin được rằng nhiều người suốt cuộc đời đã phấn đấu để thành công mà không hề có một mục tiêu rõ ràng, cụ thể cho từng ngày, từng tuần, từng tháng. Hãy theo dõi mục tiêu của bạn bằng cách ghi chép lại và đánh giá mức độ thực hiện hàng ngày.

Hoàng đế La mã Maxim đã nhìn thấy trong mơ một cô gái trẻ đẹp đến mức khi thức dậy ông tuyên bố không thể sống thiếu nàng. Nhiều năm ròng, ông phái người đi khắp thế giới để tìm kiếm người con gái đó. Ông biết rõ điều ông muốn và quyết tâm đạt được mục tiêu, vì vậy, tất cả nỗ lực của ông đều hướng tới mục tiêu đó cho đến khi đạt được mới thôi.

Mỗi người chúng ta cũng vậy. Chúng ta cần có mục tiêu. Chúng ta cần ràng buộc với một điều gì đó. Chúng ta cần một lý tưởng rõ ràng. Chúng ta cần một ngôi sao để hướng tới. Người ta đã từng nói: “Thiên tài là khả năng hình dung ra các mục tiêu” và để hình dung được mục tiêu, phải định hình nó một cách rõ ràng và cụ thể trong trí óc. Phải có một tiêu điểm để ta dành cho nó toàn bộ trí tuệ của mình. Nếu bạn liên tục thay đổi mục tiêu, tiến bộ sẽ rất ít. Những người không biết mình đang hướng tới đâu, không có một phương hướng ưa thích nào, lại không có thời gian biểu thì đích đến sẽ mờ mịt và bất định.

Chúng ta có thể vượt qua trở ngại này bằng cách học “sống trước” với mục tiêu. Trước tiên, xây dựng mục tiêu. Thứ hai, làm cho nó càng rõ ràng càng tốt bằng cách viết ra chính xác những gì bạn muốn hoàn thành trong tuần, trong tháng, trong năm cũng như những gì bạn muốn đạt được 40 năm nữa. Thứ ba, đề cho trí óc của mình hình dung và sống trước với kết quả cuối cùng.

Chúng ta sẽ bắt đầu bằng việc liệt kê trong trí tưởng tượng tất cả những niềm vui mà mục tiêu tương lai mang lại. Nghĩ đến những lợi ích có được khi không cho phép mình nản lòng. Hình dung xem người bạn đời và con cái hạnh phúc và tự hào ra sao về chúng ta. Nghĩ đến niềm vinh dự mà công ty của ta mang lại và sự kính trọng của mọi người đối với ta. Thành công là một niềm vui khi nó đến sau cả cuộc đời phấn đấu để hoàn thành công việc và đạt được mục tiêu, vì vậy, chúng ta phải phóng đại tầm quan trọng và niềm vui khi đạt được mục tiêu tương lai .

Albert E.N. Gray đã nói rằng những người thành công bị chi phối bởi khao khát được làm điều dễ chịu. Lười nhác, đi xem phim và ngủ nướng đều là những việc dễ chịu nhưng kết quả- không có tiền- thì không dễ chịu chút nào. Làm những điều mà người thất bại không muốn làm có lẽ sẽ có chút thiệt thòi

nhưng kết quả- sự thành công- là vô cùng dễ chịu. Nếu mục đích hay mục tiêu là thú vị, phương thức thực hiện phải là có kế hoạch, cần cù, nhiệt tình, có ý chí và quyết tâm.

Một trong những điểm khác biệt lớn giữa người thành công và thất bại là người thành công tập trung vào mục tiêu, trong khi người thất bại tập trung vào hiện tại và không nhìn thấy gì về tầm quan trọng của tương lai. Người thất bại chỉ nhìn thấy trở ngại trong mỗi cơ hội trong khi người thành công nhìn thấy cơ hội trong mọi trở ngại.

Những khó khăn tạm thời trước mắt không thể cản trở nếu ta tập trung chú ý đến mục tiêu tương lai. Ví dụ, giả sử bạn phải lặn lội một quãng đường dài trên tuyết trong một đêm lạnh giá và có bão. Nếu bạn đi mà không nghĩ đến lúc đến đích, chỉ nghĩ đến cái lạnh hiện tại, bạn sẽ thấy khổ sở. Nhưng nếu bạn hình dung lúc đến đích và biết rằng chuyến đi sẽ kết thúc với một bữa ăn nóng sốt, quần áo khô, lửa ấm, bạn bè tâm đầu ý hợp chào đón và một phần thưởng lớn cho nỗ lực của mình, thì vấn đề hoàn toàn khác. Hình ảnh tương tượng về sự ấm áp trong tương lai sẽ vượt qua cái lạnh hiện tại. Tập trung suy nghĩ vào bữa ăn tối và phần thưởng tốt hơn là suy nghĩ về cái lạnh và sự khó chịu mà thời tiết đem lại.

Mọi thú vui và sự ngon miệng đều nằm trong trí tưởng tượng. Nếu giữ cho trí tưởng tượng tập trung vào mục tiêu, ta sẽ có sức mạnh, có động lực và hoài bão. Nếu chúng ta tập trung vào trở ngại, chúng ta sẽ nản lòng và thất vọng.

Napoleon đã từng nói: “Tôi chỉ nhìn thấy mục tiêu. Trở ngại sẽ phải tránh đường”. Napoleon luôn chiến thắng trong tinh thần trước khi chiến thắng trên chiến trường. Ông chỉ nhìn thấy mục tiêu, còn mọi thứ khác không là gì cả. Vốn rất tài thao lược, mọi trở ngại đối với ông dường như tiêu tan. Với ông,

“không có đỉnh An-pơ (Alp) nào cả”- và từng bước một, ông xây dựng con đường lên vách núi dựng đứng nhất cho đến khi Italy nằm trong tầm với. Ông nhắc đi nhắc lại với những người lính của mình “Đằng sau dãy Alp là nước Ý” và trong tâm tưởng, những người lính đã “sống trước” với những điều thú vị mà họ tin sẽ được hưởng khi kết thúc cuộc hành trình.

Sức mạnh nào đã hình thành trong đầu Napoleon! Ông biết việc mình làm. Ông không hỏi ý kiến ai và không bao giờ phạm sai lầm trước thành công. Ông tin vào chính mình. Lời hùng biện ưa thích của ông nằm trong lời ám chỉ về ngôi sao chiếu mệnh, ông tự cho mình là đứa con của số phận. Ông mạo hiểm với tất cả và không để dành cái gì, từ đạn dược đến tiền bạc, quân lính, tướng lĩnh và cả chính ông nữa. Đó là sức mạnh do sức tưởng tượng lớn, tập trung vào vận số tạo ra. Napoleon không phải là một con người tuyệt vời, nhưng ông có một tính cách mạnh và khả năng tập trung chú ý rất lớn. Người ta đã gọi ông là “Chiến thắng được tổ chức trước”. Ông tập trung và củng cố cuộc đời mình. Ông là trung tâm mục tiêu của bản thân. Về mặt tâm lý, toàn bộ con người ông là một thể thống nhất. Tất nhiên, trước khi hành động, Napoleon biết đích mà ông sẽ đến. Chúng ta nên thực hành đều đặn kiểu tập trung như thế với một mục tiêu rõ ràng. Luật “có mục tiêu” áp dụng rất nhiều. Chúng ta gặp nó trong hầu hết mọi hành động của cuộc đời.

Dần dần, sức cuốn hút của mục tiêu trong trí óc ngày càng mạnh hơn cho đến khi thành công trở nên dễ dàng, giống như Gertrude Ederle, chúng ta sẽ đạt được mục tiêu mà trước đây chưa bao giờ ta nghĩ là có thể.

13. Luật phát triển

Luật phát triển là luật của đấu tranh. Đó là quá trình vượt qua trở ngại. Nếu bạn muốn có một cái lưng khỏe, hãy vác thật nặng. Cuộc sống hình thành từ những điều trái ngược, động lực là con đường để ta khắc phục sức ỳ.

Chính sự đấu tranh mang lại cho ta nhiều niềm vui hơn chiến thắng. Chúng ta

muốn xem một trận đấu có giải thưởng. Không phải chúng ta thích được nhìn thấy người chiến thắng dồn ép kẻ bại, nhưng khi nhìn thấy kết thúc thắng lợi, chúng ta cảm thấy thỏa mãn.

Giả sử mọi mục tiêu trong đời đều thực hiện được ngay lập tức. Giả sử bạn gặp kẻ địch, chiến đấu và chiến thắng chỉ trong một cuộc chạm trán. Giả sử bạn giành chiến thắng trong mọi cuộc đua và giành được tất cả các giải thưởng cao quý nhất, giả sử bạn đạt được tiến bộ hoàn toàn và ngay tức khắc. Đó có thể là niềm vui và hạnh phúc hiện tại nhưng tương lai có lẽ sẽ vô cùng chán nản và bất mãn. Hạnh phúc đến khi ta đang theo đuổi một mục tiêu quan trọng. Nếu phương tiện đã không còn sức hấp dẫn thì làm sao còn có thể quan tâm đến mục đích. Đấu tranh là cần thiết để chiến thắng. Chúng ta thường không chỉ tìm kiếm những gì ta tìm kiếm, chúng ta còn tìm cả niềm vui trong quá trình tìm kiếm nữa.

Trong một vở kịch, các cảnh không khơi dậy cảm xúc về thách thức và sự vượt qua thách thức sẽ mất nhiều sức hấp dẫn. Mọi người đánh bạc không vì tiền mà vì cảm giác run lên khi chiến thắng. Theo đuổi hay hơn sở hữu. Người ta săn một con thỏ không phải để làm thức ăn. Chính sự săn đuổi và chinh phục đem lại niềm vui. Đó cũng chính là lý do vì sao hình phạt tù lại kinh khủng đến vậy. Người tù không được đi đâu cả. Con người tìm kiếm sự thỏa mãn trong việc đấu tranh với khó khăn, và khi đã chinh phục được, họ sẽ không muốn nghỉ ngơi. Không gì làm cho một quốc gia hay một cá nhân lơ là cho bằng khi không có gì chống đối họ. Cả thầy giáo lẫn học viên sẽ ngủ tại vị trí ngay khi không có kẻ thù trên chiến trường. Chỉ có sự chinh phục mới làm hài lòng. Niềm vui được khoe với bạn bè rằng mình chơi tốt hơn một ai đó là động lực đủ mạnh để cố gắng.

Những người không kiên trì tranh đấu sẽ không thể phát triển và sớm bị loại khỏi cuộc chơi. Người yếu và kẻ mạnh, người giàu và kẻ nghèo, người dốt nát và kẻ hiểu biết luôn luôn thay đổi vị trí. Người ta đã nói, chúng ta phải

luôn tử tế với những người ta đã vượt qua trên con đường đi tới thành công, bởi vì ta cũng có thể vượt qua họ trên con đường thất bại (ta có thể sẽ thất bại nhanh hơn cả họ). “Cỏ bên kia hàng rào bao giờ trông cũng xanh hơn” vì tạo hóa muốn ta tiến lên. Tạo hóa kích thích lòng ham muốn săn đuổi của chúng ta, cố gắng cuốn hút để chúng ta không từ bỏ cuộc đấu tranh.

Để vượt qua sức ỳ, chúng ta được ban tặng bản tính không thỏa mãn (restlessness). Chúng ta muốn có một cái gì đó tốt hơn. Chúng ta bỏ qua ngay thứ gì vừa giành được và bắt đầu theo đuổi thứ khác. Đây là sự vươn lên. Khả năng phát triển này tạo thành bản năng thần thánh mà tạo hóa ban tặng cho chúng ta.

Cuộc sống giống như một cuộc leo núi. Chúng ta đứng dưới chân núi và cái ta tưởng là đỉnh núi chỉ là đỉnh của một chặng đường, khi leo lên đến cái đỉnh đó, ta lại nhìn thấy một chặng đường khác tiếp theo. Khi hoàn thành bất kỳ một việc gì, ta lại thấy một mục tiêu mới trước mắt. Bản tính của chúng ta là không bao giờ hoàn toàn thỏa mãn.

Chừng nào còn nuôi dưỡng được tính cách của người leo núi, chúng ta còn an toàn. Chúng ta phải tìm cách nào đó hiệu quả để không ngừng tự khuyến khích bản thân mình. Để phát triển, các tác nhân kích thích tinh thần cần hơn các tác nhân thể xác, và chúng càng trở thành thói quen càng tốt. Một phần của nguyên tắc này là nếu chúng ta không tiến lên, chúng ta sẽ tụt hậu. Chúng ta không ngày càng tốt hơn có nghĩa chúng ta không còn tốt nữa. Khi ta không đấu tranh, ta sẽ nhanh chóng thấy mình thay thế vị trí của những người đã từng kém hơn ta nhưng có sự thôi thúc mạnh mẽ hơn.

Người ta từng nói “cái khó ló cái khôn”. Hoàn cảnh thôi thúc chúng ta đấu tranh, người nào nghỉ ngơi trong cuộc chiến sẽ nhanh chóng bị loại. Con

người sinh ra để tranh đấu. Như một người bị lạnh cóng vì tuyết, chúng ta phải tiếp tục tiến lên. Dừng lại và nằm xuống trong một trận bão tuyết, cũng như trong cuộc sống là điều tệ nhất. Cho dù bạn có thiếu sót gì, nhưng nếu bạn kiên định tiến tới, một ngày nào đó bạn sẽ đến được đích và mọi việc đều sẽ tốt đẹp.

14. Luật “tự thương mình”

Chỉ có giữ bản thân trong một cái hộp kín gió, không thấm nước, ta mới không bị tổn thương.

Nghịch cảnh và trở ngại thực ra làm ta mạnh hơn. Khi một nhóm người cùng chịu chung một khó khăn, họ thường đoàn kết và chứng tỏ con người có thể cao cả như thế nào khi phải đối mặt với sức ép lớn. Họ thường sẵn sàng hy sinh và tỏ ra có khả năng hợp tác to lớn. Nhưng nếu chúng ta cảm thấy nghịch cảnh giáng xuống chúng ta nặng nề hơn người khác và có phần không công bằng thì sự căng thẳng của cảm xúc tăng vọt và có xu hướng gây suy sụp từ bên trong.

Không ai có thể thực sự làm ta tổn thương ngoài chính bản thân ta, và mối nguy lớn nhất đối với hoạt động hài hòa của “cỗ máy” con người là những điều âm ỉ xảy ra khi con người bắt đầu cảm thấy thương hại chính mình, vì một lý do có thực hoặc tưởng tượng. Lý do của bệnh tự thương mình thường do tưởng tượng hoặc phóng đại chứ không có thực. Bệnh này không chỉ giới hạn trong những người nghèo, ốm yếu hoặc không may.

Sự thương xót người khác là cảm giác đau buồn nảy sinh do sự yếu đuối, bất hạnh hoặc đau đớn. Người ta thường không nảy sinh cảm xúc đó khi có cảm giác công bằng- chúng ta chỉ thương những người kém may mắn hơn chúng ta. Sự thương xót ngụ ý sự yếu đuối. Loại cảm xúc này có thể khó chịu nhưng vô hại. Loại thương xót nguy hiểm thực sự là sự tự thương mình.

Tự thương mình là cảm thấy mình vô giá trị, có thể là thực tế hoặc do tưởng tượng, đó là một phức cảm tự ti vô vọng, một sự tự dị ứng. Tự thương mình là một sự thảm hại- một sự yếu đuối. Nó cũng có những triệu chứng tương tự sự mệt mỏi cực độ trong chiến trận, khi đó, người ta không còn nhiệt tâm để chiến đấu nữa. Nguyên nhân của sự tự thương mình là quá chú ý đến những gì mình không có mà không bằng lòng với những gì mình có. Hoặc nó có thể nảy sinh từ một trong những nguyên nhân sau:

Một tính cách hữu dụng phải được nuôi dưỡng bằng sự hoàn thành công việc, khi bạn cho phép mình lười biếng và nhiễm các thói quen xấu, sẽ chẳng có gì để nuôi dưỡng trí tưởng tượng

Chúng ta so sánh mình với người khác, thấy mình thua thiệt (unfavourable) và tưởng rằng cuộc sống đang lừa đảo mình.

Suy nghĩ của ta trở nên lệch lạc. Ta nhìn bản thân mình như thể qua một lăng kính dị thường, làm ta và hoàn cảnh của ta trở nên méo mó và biến dạng. Ta bắt đầu nhìn nhận mọi sự việc không đúng như thực tế.

Cách chữa trị thường ngược với nguyên nhân. Giống như mọi thứ khác, cách chữa trị quan trọng nhất là phòng ngừa:

Chúng ta phải huy động mọi năng lực để tu dưỡng tính cách bằng cách hoàn thành các nhiệm vụ để lòng tự trọng có cơ sở thực sự

Không để cho cảm xúc, trí tưởng tượng, mộng ước, óc suy luận, óc phán đoán biến mất. Chúng ta phải học suy nghĩ thẳng thắn.

Phải rèn luyện thói quen nghĩ về cái ta có và cái ta thiếu. So sánh mình với những người hơn mình là tốt nếu ta suy nghĩ được cân bằng, lành mạnh; nhưng nếu ta nhìn mọi thứ qua trí tưởng tượng méo mó là khi đó ta đang sử dụng một quan điểm sai lầm.

Những câu hỏi sau sẽ có ích cho những người có trí tưởng tượng lệch lạc, nhất là những người hay tự thương mình:

1. Bạn thích sống ở đâu hơn chỗ ở hiện tại? (Nhiều người tỏ ra bất mãn với hoàn cảnh mặc dù thực sự hoàn cảnh của họ còn tốt hơn nhiều so với những người sống tại nhiều vùng khó khăn (oppressed) trên thế giới.

2. Bạn thích sống tại thời điểm nào? (Những người sống trong thời tiền sử và thời cổ đại không có được những thuận lợi của nền văn minh hiện nay. Bạn có thích sống trong thời trung cổ không?)

3. Bạn muốn mình trở thành người như thế nào? (Bạn có thể nghĩ đến một người mà bạn muốn đổi vị trí?)

4. Công việc nào bạn muốn làm? (Nhiều người quanh bạn làm những nghề ít cơ hội hơn bạn rất nhiều. Nếu bạn nghĩ ra nghề nào bạn thích, bạn có thể dễ dàng thay đổi, chúng ta là một đất nước tự do và cơ hội có sẵn quanh ta.)

Chúng ta phải coi chừng bệnh tự thương mình. Đó là một vết thương nội tâm cản trở sự phát triển tích cách nhưng có thể chữa khỏi bằng cách suy nghĩ hợp lý và thực hiện công việc thích hợp. Hầu hết mọi người không may mắn như mình- suy nghĩ đó sẽ an ủi chúng ta. Dù cho chúng ta đang lo lắng thì nỗi lo đó sẽ không còn tồn tại nếu chúng ta dùng những biện pháp thích hợp để xóa bỏ nó. Cuộc sống không thể lừa gạt ta, và không ai có thể làm hại chúng ta ngoài chính chúng ta.

"Học làm người thành đạt". Phần 2: Năm vững khả năng lãnh đạo

1. Năng lực lãnh đạo: ai cũng có phần

Năng lực lãnh đạo là gì?

Con người đã bàn về năng lực lãnh đạo nhiều thế kỉ nay và người ta vẫn sẽ còn tiếp tục nghiên cứu về nó chừng nào con người còn phải đối mặt với những thử thách mới. Lịch sử đã biết đến rất nhiều nhà lãnh đạo, nhiều kẻ trong số họ điên khùng, thiếu óc hài hước, bất công, bạo ngược, đều cang nhưng cũng có những học giả lỗi lạc và những cá nhân xuất chúng. Có lẽ mỗi hoàn cảnh đòi hỏi người lãnh đạo phải có những phẩm chất riêng; kiểu người lãnh đạo phù hợp cho mỗi hoàn cảnh do tình thế quyết định; cũng như ý nghĩa (của một từ) phụ thuộc chủ yếu vào ngữ cảnh.

Dưới đây là một vài mô tả về năng lực lãnh đạo:

Năng lực lãnh đạo là khả năng tạo ra động lực và hứng khởi cho bản thân và sau nữa là truyền sự hứng khởi cho người khác.

Năng lực lãnh đạo là khả năng giành được sự ủng hộ và nỗ lực tối đa từ nhóm.

Năng lực lãnh đạo là khả năng nhìn ra vấn đề, nhận thức được nó, vạch ra giải pháp và thực hiện giải pháp đó mà không cần người khác thúc đẩy.

Năng lực lãnh đạo là sự nâng tầm nhìn của con người lên một tầm cao mới, nâng thành tích của con người lên một tiêu chuẩn mới, và bồi đắp một nhân cách vượt xa mọi giới hạn thông thường.

Năng lực lãnh đạo là khả năng khiến mọi người muốn làm những điều mà bình thường họ không nghĩ mình sẽ làm; là khả năng khiến mọi người coi mục tiêu của doanh nghiệp như mục tiêu của chính mình.

Mặc dù có rất nhiều định nghĩa về “năng lực lãnh đạo” nhưng chức năng của sự lãnh đạo có thể tạm coi là sự kết hợp giữa uy tín và tính chủ động, nhờ đó, ý chí của một người có thể tác động đến cả nhóm để đạt được một mục đích nào đó.

2. Năng lực này có phải là bẩm sinh?

Năng lực lãnh đạo là phẩm chất do rèn luyện mà có. Một số người có những cá tính mà chúng ta thường cho là cần thiết cho cương vị lãnh đạo: khả năng hùng biện, tính quyết đoán, thể chất khỏe mạnh, giàu nghị lực, tư duy rõ ràng,

tính chín chắn, trí nhớ tốt, ngoại giao khéo léo, có tổ chức, từng trải, chân thành và có hiểu biết.

Trong các phần khác của tài liệu này, bạn sẽ được biết rằng hầu như tất cả các phẩm chất nói trên đều có thể rèn luyện được bằng cách sử dụng kỹ thuật thiết lập mục tiêu. Ví dụ, tổ chức, tài ngoại giao và sự chân thành có thể có được thông qua sự rèn luyện về mặt xã hội; sức khỏe và nghị lực qua sự rèn luyện về mặt thể chất; tính quyết đoán, tài hùng biện, tính chín chắn và sự hiểu biết qua sự rèn luyện về mặt tinh thần, v.v.

Vì vậy, khả năng lãnh đạo không phải là một nghệ thuật bẩm sinh, đó là kết quả của sự trải nghiệm và suy xét và sự tự tin sẽ ngày càng tăng dựa trên những trải nghiệm đó. Những phẩm chất cần cho người lãnh đạo là những phẩm chất có thể có được khi con người rèn luyện và trải nghiệm.

Bạn có thể tự mình xây dựng những phẩm chất của người lãnh đạo. Bạn có thể gọi nó là một nghệ thuật, một môn khoa học, một sở trường, một kỹ năng tùy ý, nhưng khả năng lãnh đạo là có thể học được. Nếu bạn sẵn lòng trả giá để trở thành lãnh đạo, trước hết, hãy cống hiến và tự điều khiển bản thân. Bạn không thể mong mình lãnh đạo người khác nếu bạn không có khả năng lãnh đạo bản thân.

Trước khi chúng ta có thể vạch kế hoạch hoạt động cho người khác, hay tổ chức một nhóm, hoặc đặt mục tiêu cho một tổ chức, chúng ta phải lập kế hoạch, tổ chức và đặt mục tiêu cho chính mình. Tu thân là bước đầu mà mỗi người lãnh đạo tương lai đều phải trải qua.

3. Các kiểu nhà lãnh đạo

Các phẩm chất lãnh đạo có thể được phân loại thành 3 nhóm chính: chuyên quyền, “thả nổi” và dân chủ. Chúng ta sẽ xem xét từng loại một cách kỹ lưỡng hơn.

a. Nhà lãnh đạo chuyên quyền

Những nhà lãnh đạo chuyên quyền, độc đoán đa số là ôn hòa và rất hiệu quả. Họ thể hiện những phẩm chất mạnh mẽ của người lãnh đạo vì quyết tâm biết về những mối quan tâm của nhân viên, duy trì sự thảo luận và thúc đẩy mọi

người thảo luận nhiều hơn. Họ thường lãnh trách nhiệm khởi đầu, điều hành và kết thúc mọi việc. Tuy nhiên, nếu thể hiện những đặc điểm của nhà lãnh đạo chuyên quyền một cách thái quá thì nguy cơ cũng rất rõ ràng. Khi biểu hiện một cách thái quá, nhà lãnh đạo độc đoán lập kế hoạch trước một cách quá tỉ mỉ, bởi vì mục đích của họ là buộc nhân viên đạt được mục tiêu họ đề ra, và họ quyết tâm tác động đến hoàn cảnh để làm cho điều đó được khả thi. Nhà lãnh đạo kiểu này thích được gọi là “sếp”. Họ thường quan tâm đến kết quả công việc hơn là nhu cầu hoặc mối quan tâm của nhân viên. Với người lãnh đạo kiểu này, tập thể có xu hướng trở nên quá phụ thuộc người lãnh đạo. Kết quả là họ mất tự tin và khả năng tự làm chủ, chỉ làm việc khi có mặt người lãnh đạo và trở nên thụ động khi lãnh đạo vắng mặt.

b. Nhà lãnh đạo “thả nổi”

Nhà lãnh đạo “thả nổi” là người để cho nhân viên đi con đường riêng của mình. Họ không chuẩn bị kỹ lưỡng cái gì. Họ để cho mọi thứ thụ động, thường xuyên muộn giờ và không thực hiện các nhiệm vụ của mình. Loại lãnh đạo này thường nghĩ mình rất dân chủ vì không áp đặt ý chí của mình lên người khác; nhưng thực ra họ không dám. Họ cực kỳ dễ dãi và thường nhảm điều đó với sự tự do dân chủ. Nhà lãnh đạo kiểu “thả nổi” thuộc tuýp ít hiệu quả nhất.

c. Nhà lãnh đạo dân chủ

Nhà lãnh đạo dân chủ chấp nhận quan niệm lãnh đạo là chức năng của cả nhóm chứ không phải của riêng một cá nhân nào. Tập thể được coi là một đơn vị, một cơ thể với nhiều chức năng. Nhiệm vụ lãnh đạo do nhiều người cùng chia sẻ tùy theo khả năng và năng khiếu riêng của họ. Nói một cách khác, cương vị lãnh đạo tập trung vào nhóm chứ không phải vào cá nhân nhà lãnh đạo. Điều đó không có nghĩa vai trò người lãnh đạo là không cần thiết. Ngược lại, để nhóm hoạt động hiệu quả, rất cần một người đi đầu, giúp cả nhóm xác lập mục tiêu, tự tổ chức và xây dựng các quy định chung hiệu quả cho hoạt động của nhóm.

4. Trách nhiệm của một nhà lãnh đạo

Điều vô cùng cần thiết là nhà lãnh đạo phải ý thức được vị trí lãnh đạo và những yêu cầu của nó. Thường thì một người đột ngột được đưa vào vị trí

lãnh đạo rất khó chuyển từ cương vị nhân viên sang cương vị lãnh đạo. Quan điểm, trách nhiệm, thẩm quyền và mối quan hệ giữa người lãnh đạo với các quan chức cấp trên ở trên một bình diện khác. Nhận thức được điều đó sẽ giúp xây dựng một thái độ đúng đắn về mặt tinh thần. Nhà lãnh đạo phải suy nghĩ và hành động như một nhà lãnh đạo chứ không được như một nhân viên. Thật không dễ dàng gì khi phải chấp nhận những trách nhiệm và sự hạn chế của vị trí lãnh đạo. Song kinh nghiệm sẽ khiến việc này trở nên dễ dàng hơn.

a. Trách nhiệm đối với nhân viên

Một trong những phẩm chất quan trọng nhất của người lãnh đạo là biết lo lắng cho mức sống và sự phát triển của thuộc cấp. Người lãnh đạo biết rằng một phần vô cùng quan trọng trong công việc của họ là vai trò trợ giúp và cố vấn cho những người mà họ lãnh đạo. Người lãnh đạo tự hào với những tiến bộ của thuộc cấp và nhận thức được rằng khi cấp dưới tiến bộ, công việc hoặc tổ chức cũng sẽ tiến bộ. Mức độ tiến bộ của cấp dưới phản ánh trên công việc người lãnh đạo làm. Một nhà lãnh đạo có năng lực nhớ rằng mọi người thích trở thành quan trọng với tổ chức, rằng họ đang làm việc tại đây vì một mục đích nhất định. Một người được yêu cầu làm cho một dự án đơn giản có thể từ chối. Tại sao vậy? Rất có thể đó là do người đó muốn làm việc cho một dự án thử thách được khả năng của họ và cho họ cơ hội ứng dụng tài năng của mình. Điều quan trọng là người lãnh đạo phải chỉ dẫn tường tận ngay từ đầu cho đồng sự về mục tiêu dự án. Nếu đó là một dự án dài hạn, lâu lâu người lãnh đạo cũng cần nhắc lại mục tiêu và ghi nhận một công việc đã thực hiện tốt. Thậm chí chỉ cần nói vấn đề ai đó làm việc tốt cũng sẽ đem lại cho họ sự khuyến khích lớn mà thực sự chẳng tốn mấy công sức.

b. Trách nhiệm đối với tổ chức

Ngoài việc thể hiện lòng trung thành và ý thức trách nhiệm đối với nhân viên, nhà lãnh đạo phải ý thức được trách nhiệm đối với tổ chức - đối với các nhà quản lý của tổ chức. Người lãnh đạo phải nghiên cứu và hiểu rõ phạm vi nhiệm vụ để hiểu được đầy đủ trách nhiệm đối với tổ chức. Ngoài ra, người lãnh đạo phải làm quen với các chính sách, quy định và hạn chế để giữ hoạt động của mình và của thuộc cấp trong khuôn khổ cho phép. Tất nhiên, họ phải biết tường tận công việc của họ. Người lãnh đạo cũng phải chịu trách nhiệm trước tổ chức về những việc mà thuộc cấp của họ làm và như vậy, phải có trách nhiệm đảm bảo thuộc cấp hiểu rõ công việc của riêng họ. Người lãnh đạo phải đóng góp ở mức tốt nhất, tương tự như vậy, họ phải bảo đảm sao

cho cấp dưới có động lực và nhiệt tình để cũng đóng góp ở mức tốt nhất. Người lãnh đạo phải xử lý công việc sao cho hiệu quả và nhanh chóng và phải cố gắng tỏ ra vui vẻ trong mọi lúc. Họ phải luôn luôn báo cáo đều đặn với cấp trên trực tiếp về tiến triển công việc. Nếu có bất kỳ sự phê phán nào, bất kỳ vấn đề nào, người lãnh đạo cần thảo luận với cấp trên của mình. Người lãnh đạo phải tận lực tìm hiểu và phải cố gắng nâng cao hiểu biết về tổ chức của mình bất cứ khi nào có thể. Người lãnh đạo phải luôn luôn trung thành với cộng sự và với tổ chức.

5. Anh ấy hay là Bọn họ?

Vì người ta cho rằng kiểu nhà lãnh đạo dân chủ đem lại kết quả tốt nhất, chúng ta hãy cùng xem xét thêm về những phẩm chất riêng của họ.

1. Nhà lãnh đạo dân chủ quan tâm tới sự phát triển của cả nhóm và từng thành viên trong nhóm (kể cả bản thân) hơn là vị trí và quyền lực riêng. Khi người lãnh đạo coi mình là người học hỏi cấp dưới, và tôn trọng sâu sắc giá trị cá nhân và sự toàn vẹn của mỗi cá nhân, kết quả sẽ rất tốt.

2. Nhà lãnh đạo dân chủ luôn hiểu được nhu cầu của nhóm để mỗi thành viên được khuyến khích và có cơ hội phấn đấu, phát triển. Những người rụt rè được khuyến khích tham gia và lãnh trách nhiệm. Người lạ được chào đón và nhanh chóng được hòa nhập vào nhóm. Các chương trình được lên kế hoạch cho mọi người đều được tham gia chứ không chỉ nhóm ưu tú.

3. Thông qua sự chuẩn bị, nhà lãnh đạo dân chủ sẽ giúp nhóm tự tổ chức. Một nhà lãnh đạo có năng lực có niềm tin vững chắc và sẽ ảnh hưởng đến các quyết định nhưng không áp đặt ý chí của mình cho cả nhóm mà sẽ làm việc để đảm bảo đạt được mục tiêu.

4. Một nhà lãnh đạo dân chủ sẽ giúp cả nhóm khám phá được sự tháo vát trong mỗi thành viên và sử dụng chúng khi có thể.

5. Một nhà lãnh đạo dân chủ không cần luôn luôn là trung tâm của cả nhóm. Họ nhiệt tình đào tạo các nhà lãnh đạo tương lai trong số các thành viên để nếu mình ra đi thì nhóm vẫn tiếp tục hoạt động.

Hầu như tất cả các nhà lãnh đạo đều rơi vào một trong ba kiểu trên, có người

chuyên quyền hơn, có người dân chủ hơn. Khi có cơ hội làm lãnh đạo, hầu hết chúng ta sẽ thấy đôi lúc mình trở nên chuyên quyền hơn mức cần thiết, và đôi khi lại quá “thả nổi”. Điều quan trọng là nhận ra được điều đó và tự điều chỉnh để trở nên dân chủ hơn.

6. Xây dựng thái độ của một người lãnh đạo

Để lãnh đạo cho tốt, bạn phải xây dựng cho mình thái độ của một người lãnh đạo. Việc này cần những khả năng riêng và sự tập trung vào phần việc của bạn.

Khi ở vị trí lãnh đạo, ta thật khó tránh được tính kiêu căng đi kèm chức vị. Sự vinh vang và kiêu ngạo về địa vị của người đứng đầu có thể làm hại mối quan hệ với cấp dưới. Những nhà lãnh đạo vĩ đại thường khiêm tốn.

Đừng để mình bị cảm giác sai lầm về tầm quan trọng của chính mình lôi cuốn. Bạn vẫn là bạn ngày trước, chỉ có tước vị là thay đổi.

Hãy xem lại quá trình lịch sử của lĩnh vực mà bạn phụ trách. Nếu đó là lĩnh vực mới, hãy cố gắng học hỏi càng nhiều càng tốt. Cho dù sự sáng tạo của bạn ở mức nào, bạn cũng có thể thấy được một số ý tưởng “của bạn” đã từng được áp dụng trong quá khứ.

Không cần thiết, và không nên trình bày tất cả các ý tưởng của mình ngay trong ngày đầu tiên nhậm chức. Hãy khuyến khích cấp dưới gợi ý cho bạn. Bạn sẽ nhận được sự giúp đỡ của người khác và hãy ghi nhận những đóng góp của họ. Hãy chấp nhận cả sự phê phán, đưa ra cho nhóm thảo luận những vấn đề của bạn, động viên người im lặng tham gia và chấp nhận những thách thức một cách khiêm tốn. Sau đây là một vài gợi ý giúp bạn xây dựng thái độ của một người lãnh đạo.

1. Đừng sợ phạm sai lầm - nếu bạn mắc sai lầm và một nhân viên nhắc cho bạn thấy, hãy khiêm tốn và cảm ơn người đó vì đã nhận ra lỗi đó.

2. Luôn luôn giữ lời hứa - nhất là nếu bạn muốn cấp dưới cũng làm như vậy. Nếu cần, hãy ghi chép lại những điều bạn cam kết thực hiện - sau đó, để chắc chắn mình làm theo cam kết, bạn nên thường xuyên xem lại ghi chép.

3. Hãy hoan nghênh ý kiến của cấp dưới - nếu bạn ngăn cản một người trình bày ý kiến, sau này bạn sẽ không nhận được ý kiến của mọi người. Nếu bạn nghi ngờ giá trị của một ý kiến, hãy thử nghiệm hoặc ít nhất đề nghị người người góp ý thực hiện theo cách khác.

Hãy tỏ ra đáng tin cậy, trung thực, ngay thật và tự làm chủ bản thân. Giữ sức khỏe tốt. Hãy nhã nhặn, chu đáo, kiên quyết để đạt được mục tiêu cao hơn.

Việc lãnh đạo bắt đầu bằng cách hiểu cấp dưới nghĩ và suy luận như thế nào. Nên thừa nhận là mỗi người dưới quyền bạn đều hợp lý trong niềm tin của họ, theo những tiêu chuẩn của riêng họ. Dần dần trong họ hình thành chính kiến và quan điểm riêng về việc cái gì là đúng và tốt nhất cho mọi vấn đề liên quan. Vì vậy, điều kiện quan trọng nhất để lãnh đạo cho tốt là khả năng ứng xử khéo léo và tế nhị để vừa tiến hành những thay đổi cần thiết lại vừa giữ được sự hợp tác và thống nhất.

Người lãnh đạo là người sắc sảo và tinh ý. Họ biết cái họ muốn và nỗ lực một cách kiên quyết để đạt được mục tiêu. Họ có hành động thích hợp để sửa sai lầm, có chính sách rõ ràng, nỗ lực không ngừng và xử lý được những vấn đề cấp bách bất cứ khi nào chúng nảy sinh.

Về cơ bản, chức năng của nhà lãnh đạo liên quan trực tiếp đến việc quản lý con người. Nói một cách cụ thể hơn, lãnh đạo là một vấn đề riêng liên quan đến những cá nhân với tư cách là những thực thể riêng biệt. Người lãnh đạo lãnh đạo và chỉ huy các cá nhân chứ không phải một nhóm. Tập hợp lại, các cá nhân sẽ tạo thành tổ chức của người lãnh đạo. Hiểu được cá nhân từng người là một yếu tố vô cùng quan trọng. Người lãnh đạo phải chu đáo và tôn trọng người khác, đồng thời phải xứng đáng với sự tôn trọng của cấp dưới và duy trì được mối quan hệ sao cho người lãnh đạo có thể thực thi quyền của mình khi cần.

7. Xác lập cấp độ của bạn

Qua phần này, chúng ta đã xem qua những mô tả về người lãnh đạo và các kiểu lãnh đạo. Cũng có nhiều mức độ lãnh đạo. Nhiều người nói rằng họ không muốn trở thành lãnh đạo nhưng thực ra họ muốn nói họ không muốn trở thành lãnh đạo của một tập thể hoặc một tổ chức lớn. Tất cả chúng ta đều có đôi lần phải lãnh đạo người khác và gánh trách nhiệm. Đó có thể chỉ là chỉ dẫn cho đồng sự công việc của họ hoặc giúp con mình hiểu vì sao chúng phải đi ngủ khi chương trình chúng yêu thích sắp bắt đầu. Mục đích của chúng ta có thể không phải là trở thành Chủ tịch nước hay Thủ tướng mà là thành viên ủy ban của một tổ chức tình nguyện. Chúng ta có thể không muốn trở thành giám đốc của công ty ta làm việc nhưng muốn trở thành một nhà quản lý. Điều quan trọng là đánh giá được vị trí hiện tại của mình và quyết định cấp độ lãnh đạo bạn muốn đạt được. Nếu bạn muốn trở thành Thủ tướng, bạn phải đặt ra và làm việc để đạt được các mục tiêu phù hợp. Mặc dù không phải mọi người đều đạt được mục tiêu đặt ra nhưng họ sẽ đến gần mục tiêu hơn nếu sử dụng các kỹ thuật thiết lập mục tiêu. Khi bạn phát triển, bạn có thể được hưởng những thách thức và trách nhiệm của cương vị lãnh đạo đến mức bạn sẽ tìm kiếm những thách thức lớn hơn. Năng lực lãnh đạo và sự phát triển cá nhân của bạn sẽ tiếp tục tăng lên.

8. Tự đánh giá khả năng lãnh đạo

Đánh giá hiểu biết về năng lực lãnh đạo của bản thân

"Học làm người thành đạt". Phần 3: Thái độ làm nên sự khác biệt

1. Thái độ và sự tự tôn
2. Tâm lý học về hình tượng bản thân
3. Những phương pháp giúp thay đổi hình ảnh bản thân
4. Tập tự đánh giá bản thân
 1. Thái độ và sự tự tôn

Tự nhận thức và đánh giá

William, Chủ nhiệm Hội các nhà tâm lý học Mỹ và nhiều nhà tư tưởng lỗi lạc khác thuộc nhiều thời đại, đều khẳng định chắc chắn rằng con người mới chỉ sử dụng 1/10 toàn bộ tiềm năng của mình. Đây là một trong những thực tế đáng sợ nhất. Hãy nghĩ đến những thành tựu, giấc mơ, chiến thắng và tài

năng không bao giờ trở thành hiện thực trong cuộc đời của bao nhiêu con người. Hãy nghĩ đến 90% năng lực của bạn hiện nay hoàn toàn bị bỏ qua và không được khai thác. Nghĩ đến tất cả những gì bạn có thể làm cho mình và cho nhân loại nếu sử dụng thêm chỉ 5% tiềm năng của bạn.

Nhiều người khi nghe kết luận trên đã cho rằng chúng ta chỉ sử dụng được khoảng 10% tiềm năng của mình vì bị một trật tự thần thánh nào đó hạn chế. Không đúng! Chúng ta chỉ bị chính mình hạn chế, chứ chẳng ai bắt cái phần chưa được khai thác trong ta cứ phải “nằm ỳ” một chỗ. Chúng ta có thể sử dụng tiềm năng sẵn có nhiều hơn nếu chúng ta sẵn lòng học và sử dụng một số chân lý đơn giản.

Vì sao chúng ta như chúng ta hiện tại?

Lời nói và hành động của bạn phản ánh cảm nhận thực sự của bạn về bản thân. Bạn đã bao giờ kiểm tra cảm nhận của mình chưa, vì sao bạn lại cảm thấy như vậy, bạn muốn cảm nhận như thế nào về bản thân mình? Điều này có quan trọng lắm không? Sẽ không quan trọng nếu bạn đã thỏa mãn với mọi thứ trong đời mình và không muốn cải thiện. Nhưng nếu bạn muốn thay đổi cuộc đời, hành động, thành quả và tương lai, thì tự nhận thức về bản thân là tuyệt đối quan trọng.

Khi còn nhỏ, chúng ta được nghe những người chúng ta yêu mến và kính trọng nói vô số điều về chúng ta; có lúc là chúng ta tốt, có ích, hấp dẫn, đáng yêu, nhưng cũng có lúc là chúng ta không tốt, lười biếng, xấu xí hoặc vô dụng. Vì mọi người nhiều tuổi hơn và có quyền đối với chúng ta nên chúng ta không thắc mắc mà chấp nhận ý kiến của họ - dù là tốt hay xấu. Khi đã trưởng thành, chúng ta đưa những ý kiến đó vào một bức tranh nhận thức về bản thân mình, bức tranh đó gọi là Hình ảnh bản thân. Rất ít người trong chúng ta dừng lại và suy ngẫm về nó. Chúng ta thường chỉ tiếp nhận các ý kiến, cả tốt, cả xấu, cả không tốt không xấu và chấp nhận nó là sự thật.

Khi đã trưởng thành, chúng ta công nhận hình ảnh đó và dù hữu thức hay vô thức, chúng ta xây dựng toàn bộ cuộc đời mình xoay quanh nó. Nếu chúng ta nghĩ mình là người kém cỏi, kỳ lạ thay, chúng ta sẽ trở thành kém cỏi. Nếu chúng ta nghĩ mình xinh đẹp, hữu ích, chúng ta sẽ trở thành như vậy. Điều này là do tiềm thức chấp nhận “sự thật” mà ý thức cung cấp cho nó. Nếu

tiềm thức nói với chúng ta rằng chúng ta ngu ngốc, chúng ta sẽ hành động ngu ngốc bởi vì tiềm thức hoàn toàn tuân theo những chỉ dẫn của ý thức.

Nhiều người tin rằng họ bị cản trở bởi hình ảnh cá nhân vì nó hình thành từ thời thơ ấu. Đây là một trong những yếu tố khiến chúng ta tự hạn chế bản thân mình. Nhưng chúng ta không bao giờ phải mắc kẹt với bất kỳ cách suy nghĩ nào. Chúng ta luôn luôn có quyền thay đổi suy nghĩ và hành động theo niềm tin của mình. Quyền thay đổi tích cực là một món quà kỳ diệu. Chúng ta luôn luôn có thể thay đổi và nâng cấp khái niệm về mình.

2. Tâm lý học về hình tượng bản thân

Thuyết nói về sự tự nhận thức bản thân được gọi là tâm lý học về hình tượng bản thân. Nhiều nhà tâm lý học, bác sĩ phẫu thuật, nhà nghiên cứu xác nhận rằng những gì chúng ta nghĩ về bản thân và cách chúng ta sống với nhận thức đó là yếu tố quan trọng nhất quyết định chất lượng cuộc sống. Một trong những người khai sinh thuyết này là Dr. Maxwell Maltz. Ông khám phá ra ma lực của sự tự nhận thức trong công việc bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình của mình. Trong nhan đề cuốn cẩm nang đầu tiên về tâm lý học hình ảnh bản thân, ông đã dùng từ Tâm lý-Điều khiển học để chỉ việc sử dụng sự tự nhận thức bản thân cho việc phát triển cá nhân.

Bác sĩ Maltz nhận thấy sau hàng ngàn ca phẫu thuật chỉnh hình hết sức thành công của ông, các bệnh nhân vẫn cảm thấy mình kém hấp dẫn hoặc vô cùng xấu xí. Trong nhiều trường hợp, ông nhận thấy những bệnh nhân đến tìm ông hoàn toàn không cần đến phẫu thuật thẩm mỹ mà chỉ cần thay đổi quan niệm về bản thân.

Nhiều lần, bác sĩ Maltz thấy bệnh nhân tin rằng ngoại hình hấp dẫn hơn sẽ thay đổi cuộc đời họ. Những người này nghĩ rằng thay đổi ngoại hình sẽ thay đổi khái niệm về bản thân. Nhưng thường không được như vậy. Sau cuộc phẫu thuật, họ vẫn thấy mình như trước. Thậm chí thay đổi lớn lao nhất về ngoại hình cũng không làm thay đổi được khái niệm tiêu cực về bản thân nếu bệnh nhân không thay đổi cảm nghĩ về mình trước và sau phẫu thuật.

Nguyên nhân là chúng ta- con người- không biết nhiều về mình mà chỉ nhận biết được cái phần ta gọi là ý thức. Ý thức là phần nhận thức điều khiển ta khi ta thức. Đó chính là khả năng suy luận, là logic, cũng là “kẻ điều khiển”,

“phiên dịch viên” thế giới bên ngoài cho chúng ta. Nhưng ý thức cũng là nguồn gốc sự hạn chế của con người vì nó thường ngăn cản tiềm thức sử dụng tiềm năng một cách đầy đủ nhất. Còn tiềm thức điều khiển ta khi ta ngủ. Mặc dù chúng ta chỉ bị tiềm thức chi phối khi ngủ nhưng tiềm thức không bao giờ ngủ. Nó luôn hoạt động để chỉ dẫn cho mọi bộ phận trong cơ thể. Nó cung cấp những giải pháp đầy sáng tạo cho những vấn đề chúng ta phải đương đầu. Tiềm thức hoạt động như một người thợ thằm lặng thực hiện những chức năng cần thiết, tối quan trọng của cuộc sống và đem lại nguồn kiến thức to lớn hầu như không hề được khai thác. Nó có khả năng tuân lệnh ý thức.

Kết quả nhiều năm nghiên cứu của bác sĩ Maltz đã chứng minh mối quan hệ lý thú giữa ý thức và tiềm thức. Ông cho ta thấy ý thức giống như người lập trình cung cấp thông tin cho máy tính- thông tin đưa vào được kiểm soát nghiêm ngặt bởi người lập trình. Cuối cùng, người lập trình sẽ nói đâu là đúng, đâu là sai. Còn máy tính chỉ có thể hoạt động dựa trên thông tin đưa vào và thông tin có sẵn trong bộ nhớ của nó.

Ý thức có khả năng xét đoán những vấn đề về tinh thần và quyết định hành động thế nào là đúng. Chúng ta quyết định một cách có chủ ý điều ta sẽ nghĩ về những vấn đề cụ thể nào đó. Sau đó, giống như lập trình viên, chúng ta lập trình các quyết định cho tiềm thức thông qua suy nghĩ, hành động và lời nói. Tiềm thức chỉ có thể sử dụng những gì nó được cung cấp và hành động dựa vào đó. Giống như cái máy tính, tiềm thức sẽ nhất nhất tuân lệnh và phản hồi tương ứng cho ý thức.

Ví dụ, vào lúc đầu đời, một người quyết định không giao tiếp nhiều với mọi người vì xấu hổ về một căn bệnh ngoài da. Nhiều năm sau, khi căn bệnh đã hết, người này vẫn không thể giao tiếp tốt với người khác. Không một thay đổi nào về ngoại hình có thể giúp anh ta. Anh ta đã “lập trình” cho tiềm thức phản ứng xấu hổ như thể bệnh ngoài da vẫn còn. Thật không may, anh ta không thể báo cho tiềm thức biết là lý do để thu mình lại đã không còn. Anh ta vẫn phản ứng như trước. Anh thoát khỏi bệnh ngoài da nhưng lại không thay đổi được nhận thức về bản thân.

Để xác định đúng sai, ngoài sự khác biệt về khả năng giữa ý thức và tiềm thức, còn có một sự khác biệt khác quan trọng hơn. Vì ý thức có thể nhận biết

thông qua giác quan như nghe, nhìn, sờ, nếm, v.v. nên nó phân biệt được đâu là thật, đâu là tưởng tượng. Còn tiềm thức thu nhận thông tin từ ý thức như thể đây là toàn bộ sự thật. Nó không có giác quan để nhận thức thực tế, vì vậy không thể phân biệt được thực tế và tưởng tượng. Các nhà tâm lý học thực nghiệm và lâm sàng đã chứng minh rằng hệ thần kinh của con người không thể phân biệt được sự khác nhau giữa một sự việc “thực” và một sự việc được tưởng tượng một cách sống động và chi tiết.

Một số vận động viên xuất sắc nhất thế giới đã dùng cách này để rèn luyện thân thể và trí óc khi họ không thể tập luyện được. Họ “lập trình” những buổi luyện tập tưởng tượng, tiềm thức phản ứng như thể họ đang ở ngoài sân bãi và luyện tập thật. Bằng cách tưởng tượng đang đánh gôn, một tay chơi gôn nhà nghề có thể trau dồi khả năng bạt bóng mà không cần phải thực sự chạm vào quả bóng. Chỉ cần sử dụng trí tưởng tượng, nhạc sĩ có thể luyện tập và thu được những lợi ích không khác gì luyện tập thật.

Một nghiên cứu đăng trên tờ tạp chí Research Quarterly đã cho thấy tiềm thức có sức mạnh như thế nào khi làm việc với những hành động tưởng tượng. Một nhóm sinh viên luyện tập thực sự môn bóng rổ 20 phút hàng ngày trong một thời gian, số bàn thắng của ngày đầu tiên và ngày cuối cùng được ghi lại. Nhóm thứ hai không được luyện tập gì hết trong khoảng thời gian đó, số bàn thắng của ngày đầu và ngày cuối cũng được ghi lại. Nhóm thứ ba được hướng dẫn dùng 20 phút mỗi ngày để tưởng tượng họ đang ném quả bóng vào gôn, số bàn thắng ngày đầu và ngày cuối cũng được ghi lại. Khi ném trượt, họ sẽ tưởng tượng đang điều chỉnh lại cánh tay.

Cuối đợt nghiên cứu, ở nhóm thứ nhất, số bàn thắng tăng 24%. Nhóm thứ hai không có tiến bộ gì. Nhóm thứ ba, chỉ luyện tập bằng tinh thần, số bàn thắng tăng 23%!

Đối với bạn, lợi ích của việc này là bạn có thể dùng tiềm thức để nâng cao hoạt động của ý thức. Bằng cách hình dung mình đang làm điều mình muốn, bạn sẽ tạo dựng được một bức tranh trong tiềm thức mà tiềm thức coi là sự thật. Tiềm thức bắt đầu hành động như thể bức tranh tưởng tượng đó là thật, như thể bạn đã đạt được mục tiêu. Kỹ năng cần thiết để làm được việc bạn muốn làm sẽ đến dễ dàng và nhanh chóng vì cơ sở quan trọng nhất đã có.

Hàng triệu người trên khắp thế giới lớn lên cùng với ý nghĩ rằng họ KHÔNG THỂ. Cái KHÔNG THỂ trong đầu họ làm họ thất bại trong mọi việc trước khi chạm được đến đích. Cơ sở của họ, tức là tiềm thức của họ, đã ngăn cản họ thành công bởi vì họ đã lập trình tiêu cực cho cuộc sống của họ. Kỹ năng cần thiết để làm tốt mọi việc nằm ở trong chính tâm trí họ. Bí quyết để sống một cuộc sống trọn vẹn nhất là trở thành người TỰ TIN (tin rằng mình có thể làm được) và không làm cho mình thất bại do có những suy nghĩ tiêu cực.

Nếu điều này nghe có vẻ quen thuộc, nếu bạn nghe điều này đến hàng trăm lần, nếu có quá nhiều cuốn sách nói về việc suy nghĩ tích cực, thì bởi vì đó là món quà đẹp nhất mà cuộc sống ban tặng. Suy nghĩ tích cực và biến suy nghĩ thành thực tế là một trong những khả năng to lớn nhất mà chúng ta có. Điều đó không khó, nó nằm ngay trong tâm trí ta, đợi chúng ta điều khiển một cách tích cực.

3. Những phương pháp giúp thay đổi hình ảnh bản thân

Bác sĩ Maltz đã khám phá và xây dựng một số phương pháp giúp mọi người thay đổi hình ảnh bản thân. Ông thấy rằng suy nghĩ tích cực là một trong những phương pháp hiệu quả nhất. Mỗi người phải thay thế những suy nghĩ tiêu cực thông thường bằng suy nghĩ về những điều họ mong muốn cho bản thân.

Bạn tin mình là người như thế nào đó và mỗi ngày bạn lại củng cố hình ảnh đó bằng những ý nghĩ và lời nói. Ví dụ, một cô bé tuổi teen cho rằng mình kém hấp dẫn (mặc dù thực ra không phải thế) và ngốc nghếch. Cô không bao giờ tỏ ra tự tin và sợ phải thử nghiệm cái mới. Mọi hành động của cô đều có vẻ sợ hãi và vụng về vì cô thấy mình như vậy. Mỗi lần mở lời, cô đều có nhận xét- đôi khi giễu cợt- về sự ngu ngốc và ngoại hình của mình. Tất nhiên, không ai thích nghe cô nói vì cô càng nói thì lại càng hành động ngu ngốc và vụng về thật.

Cuối cùng, cô bé được dạy kiểm tra lại những điều đã nói không suy nghĩ và những suy nghĩ đều khiến tiềm thức. Cô bé bắt đầu thay thế một cách có hệ thống mỗi suy nghĩ tiêu cực bằng suy nghĩ về những phẩm chất cô muốn có. Mỗi lần bắt gặp mình đang nghĩ hoặc nói điều gì tiêu cực, cô dừng lại và “thay đổi” suy nghĩ. Cô đang sử dụng khả năng thay đổi tích cực và nó đã có hiệu quả. Kết quả của những nỗ lực này, cô bé trở nên tự tin, đỉnh đạc và độc

lập. Nhiều người nhận thấy những phẩm chất trước đây họ chưa thấy ở cô bé và số bạn của cô tăng lên nhanh chóng.

Cô gái trẻ này cải thiện được suy nghĩ về bản thân mình. Cô dùng ý thức để hướng dẫn tiềm thức. Tiềm thức thực hiện sát sao hướng dẫn, biến suy nghĩ và lời nói từ ý thức thành sự thực tuyệt đối. Như Earl Nightingale đã nói, cô gần như hoàn toàn trở thành những gì cô nghĩ.

Một người bán hàng thiếu tự tin khi giao dịch với người khác có thể xua đuổi những người mua do hành động quá rụt rè hoặc lo sợ. Người như vậy sẽ luôn tỏ ra kém hơn thực tế nếu không thay đổi và phát triển hình ảnh bản thân. Nhờ thay đổi, họ sẽ chuyển từ vị thế hiện tại đến bất cứ vị thế nào họ muốn. Walter Russell tin vào điều này đến nỗi ông tuyên bố “Người tầm thường là người tự xung đột với bản thân, người tài năng là người tự ban tặng cho chính mình”. Prescott Lecky, một người xuất sắc khác trong lĩnh vực tâm lý học bản thân, sau nhiều năm nghiên cứu các sinh viên, đã thấy rằng thay đổi hình ảnh bản thân có thể thay đổi toàn bộ tiềm năng của họ. Một số sinh viên gặp rắc rối trong một thời điểm nào đó bởi vì thành công trong những lĩnh vực này của họ mâu thuẫn với hình ảnh bản thân. Sau khi thay đổi hình ảnh bản thân, năng lực học tập sẽ thay đổi, thường là nhanh không ngờ. Có trường hợp một sinh viên chỉ đạt 45% bài thi môn toán và trượt hầu hết các môn, năm sau đã đạt điểm trung bình 92% và trở thành một sinh viên xuất sắc môn toán. Một sinh viên khác bỏ học vì kết quả học tập yếu kém đã trở thành một sinh viên loại A trong một trường đại học hàng đầu. Bí mật của quá trình này nằm trong sự thay đổi tự nhận thức bản thân của mỗi sinh viên trước khi thay đổi bất kỳ một yếu tố nào khác.

Lecky đã biến những sinh viên KHÔNG THỂ thành CÓ THỂ. Họ bắt đầu sử dụng tiềm năng bản thân nhiều hơn bằng cách mở ra cánh cửa tự nhận thức bản thân. Họ dọn sạch con đường bằng cách xóa bỏ sự tiêu cực khỏi tâm trí.

Để xóa bỏ nếp nghĩ cũ và mở ra một cánh cửa mới nhằm khai thác tiềm năng, bạn phải bắt đầu bằng cách tự đánh giá mình. Bạn phải khách quan đánh giá xem mình đang ở đâu và mình muốn gì. Chỉ khi nào hoàn thành bước này, bạn mới có thể bắt đầu sử dụng các phương pháp để thay đổi cuộc đời mình.

Bí quyết để tự đánh giá có hiệu quả là sử dụng nó như một công cụ tích cực.

Nó phải được coi là một dịp khám phá bản thân để đưa bạn đến kết cục tốt lành mà bạn mong ước. Nếu bạn coi nó là một quá trình đáng sợ, bạn sẽ chỉ tạo ra cảm giác tiêu cực, ức chế bạn. Bạn không thể thực sự phát triển theo cách tích cực nếu bạn bắt đầu bằng cảm giác tiêu cực. Để thay đổi mình, bạn phải nhấn mạnh đến những điểm mạnh, coi đó là cách tốt nhất để vượt qua những nhược điểm.

Tuy nhiên, không thể đánh giá trung thực nếu bạn cứ tự lừa phỉnh. Bạn phải vừa trung thực lại vừa tích cực. Bắt đầu mà không trung thực với chính mình thì cũng giống như xây nhà trên cát, một ngày nào đó nó sẽ sụp đổ. Hãy trung thực. Hãy hướng dẫn chính mình đi qua quá trình tự đánh giá để hướng tới mục tiêu cải thiện bản thân.

4. Tập tự đánh giá bản thân

Phần còn lại của chương này bao gồm những câu hỏi và các bản liệt kê để giúp bạn tự đánh giá bản thân mình. Lợi ích mà bài tập này đem lại phụ thuộc vào mức độ tham gia của bạn. Hãy làm cho mỗi giờ, mỗi phút dành cho quá trình này trở nên đầy ý nghĩa, bạn sẽ nhận được kết quả đáng ngạc nhiên.

1. Đánh giá chung - Hãy trả lời những câu hỏi sau đây bằng cách trước hết suy nghĩ thật kỹ lưỡng những câu hỏi rồi viết câu trả lời vào phần giấy trống.

- a. Nếu được làm bất kỳ nghề nào, ở bất kỳ vị trí nào tôi muốn thì đó là nghề gì, vị trí nào?
- b. Nếu được sống lại cuộc đời mình lần nữa, tôi muốn thay đổi điều gì?
- c. Thành tựu lớn nhất tôi từng đạt được là gì?
- d. Điểm mạnh nhất của tôi là gì?
- e. Điều thất vọng lớn nhất tôi từng gặp phải là gì?
- f. Điểm yếu nhất của tôi là gì?
- g. Tiêu chuẩn thành công của tôi là gì?

h. Tại thời điểm này, mục đích hoặc mục tiêu chính của tôi là gì?

2. Bây giờ, bạn đã bắt đầu quá trình tự đánh giá, bạn sẽ tiếp tục quá trình này ở một số lĩnh vực cụ thể. Sau khi hoàn thành phần còn lại, bạn sẽ có hiểu biết sâu sắc hơn ở một số mặt để có thể phát triển tốt hơn.

Phát triển về mặt xã hội

Cách người khác đối xử với bạn phản ánh rõ ràng những gì bạn đối xử với người khác. Nguyên tắc này sẽ có giúp bạn đạt được những điều bạn chọn làm mục tiêu phát triển về mặt xã hội của mình.

Ví dụ, nếu mục tiêu của bạn là được người khác yêu mến thì trước hết bạn phải xây dựng mong ước yêu mến người khác. Nếu bạn tỏ ra quan tâm đến họ, ý kiến của họ, những vấn đề của họ, sự quan tâm của bạn sẽ được đền đáp.

Về mặt xã hội, bạn là kiểu người như thế nào? Hãy dùng bản đánh giá sau để xác định xem bạn có phải là kiểu người mà bạn mong muốn không nhé. Sau đó, hãy đề ra những mục tiêu phát triển về mặt xã hội cho mình và biến những điểm yếu thành điểm mạnh.

Có Không Đôi khi

A. Tôi có thích người khác không?

1. Tôi có bày tỏ sự quan tâm đến người khác không? () () ()

2. Tôi có tỏ ra quan tâm đến những vấn đề của họ không? () () ()

3. Tôi có tỏ ra quan tâm đến ý kiến của họ không? () () ()

B. Người khác có thích tôi không?

1. Họ có thích thú ở bên tôi không? () () ()

2. Họ có chú ý đến những vấn đề của tôi không? () () ()

3. Họ có nghe ý kiến của tôi không? () () ()

C. Tôi có thể phát triển các kỹ năng xã hội không?

1. Tôi có muốn được nhiều người ngưỡng mộ không? () () ()

2. Tôi có muốn phục vụ nhu cầu của người khác không? () () ()

3. Tôi có thể hiện thái độ tích cực không? () () ()

D. Ngoại hình của tôi có góp phần để tôi được người khác chấp nhận không?

1. Tôi có thận trọng trong ăn mặc không? () () ()

2. Tôi có biết cách làm nổi nét đẹp và giảm bớt nét xấu của mình không? () () ()

Phát triển về mặt tinh thần

Trong quá trình tìm kiếm phần thưởng lớn nhất của cuộc sống, con người đã học cách hướng tới một quyền năng mạnh hơn chính mình. Thông qua tôn giáo, con người đã tìm thấy phương tiện để giao tiếp với Đấng Tạo hóa. Con người đã tìm được sự chỉ đường dẫn lối, sự an ủi và bình an trong tâm hồn. Con người đã tìm được nơi để trông cậy khi không tìm thấy sự trợ giúp ở cõi người.

Phát triển về tinh thần là một yếu tố then chốt. Hãy dùng nó để khai thác sức mạnh mà Tạo hóa ban tặng. Phát triển tinh thần sẽ giúp bạn tìm ra mục tiêu tốt nhất cho mình, mục tiêu đem lại chiến thắng, mục tiêu cho ta ý nghĩa và mục đích sống. Hãy dùng bản đánh giá sau để giúp bạn đề ra mục tiêu phát triển về tinh thần và đạt được chúng.

Có Không Đôi khi

A. Tôi có sử dụng những chỉ dẫn từ các tổ chức tôn giáo không?

1. Tôi có chương trình rõ ràng cho sự phát triển tinh thần không? () () ()

2. Tôi có tận dụng cơ hội để chứng tỏ đức tin không? () () ()

B. Các tiêu chuẩn tinh thần của tôi có ngang với những điều tôi mong chờ ở người khác không?

1. Tôi có lợi dụng người khác một cách gian lận không? () () ()

2. Tôi có đối xử với người khác theo cách mà tôi muốn nhận không? () () ()

C. Đạo đức của tôi có phải là hình mẫu cho người khác không?

1. Tôi có cư xử như một tấm gương về đạo đức cho con cái, bạn bè và đồng nghiệp không? () () ()

2. Tôi có thể hiện những nhận thức đạo đức trong kinh doanh không? () () ()

Bồi dưỡng trí tuệ

Bạn phải nuôi dưỡng ước muốn được học, được mở rộng bản thân, trước khi bạn đạt được bất kỳ sự bồi dưỡng trí tuệ nào.

Có nhiều cách để phát triển các năng lực trí tuệ. Theo kịp những gì đang diễn ra là một khởi đầu tốt. Với sự trợ giúp của báo chí, Internet, đài và tivi, bạn có thể nắm bắt kịp những sự kiện quan trọng xảy ra ở khắp nơi trên thế giới.

Một lĩnh vực lớn khác để phát triển trí tuệ là hiểu biết về những thay đổi hoặc tiến bộ trong lĩnh vực nghề nghiệp của bạn. Để thành công trong thế giới kinh doanh, bạn phải theo kịp với sự phát triển của nó. Hãy nhớ, bạn càng thành công nhiều, càng tiến bộ trong lĩnh vực của bạn thì bạn càng cần nhiều hiểu biết để trụ lại và tiến bộ hơn.

Hãy sử dụng bản liệt kê sau để đánh giá các phương pháp thu nhận thông tin của bạn. Sau đó, đề ra các mục tiêu phát triển về trí tuệ và thực hiện ở những mặt bạn còn yếu.

Có Không Đôi khi

A. Tôi đọc:

1. Báo () () ()

2. Tạp chí () () ()

3. Các ấn phẩm thương mại () () ()

4. Các trang web về giá cả () () ()

5. Các tác phẩm kinh điển () () ()

6. Tiểu thuyết hư cấu () () ()

7. Tiểu thuyết hiện thực () () ()

8. Sách truyền cảm hứng () () ()

B. Tôi tham dự các cuộc họp, hội nghị về nghề nghiệp hoặc thương mại () () ()

C. Tôi tham dự các khóa học đặc biệt () () ()

D. Tôi tình nguyện tham gia những công việc đầy thử thách đòi hỏi phải nghiên cứu () () ()

E. Tôi tham gia vào những hoạt động phát triển trí tuệ khác:

1.....

2.....

3.....

Tăng cường thể lực

Khỏe mạnh về thể chất là một phần rất quan trọng trong sự phát triển cá nhân. Mọi quan hệ với mọi người, nhiệt tình làm việc, tốc độ hoàn cảnh các mục tiêu, tất cả đều chịu ảnh hưởng của sức khỏe thể chất. Chỉ ngồi sau máy tính hoặc điện thoại suốt ngày sẽ khiến bạn tăng cân và trở thành một doanh nhân đáng thương, cho dù thu nhập của bạn là bao nhiêu. Thu nhập sẽ tăng lên khi sức khỏe của bạn được cải thiện thông qua sự sung sức của cơ thể. Sức khỏe không phải là một sự lựa chọn mà là sự cần thiết.

Hãy quan tâm đến sức khỏe thể chất. Xây dựng những thói quen tốt để nâng cao sức khỏe của bạn, chẳng hạn kiểm tra y tế định kỳ, lên chương trình tập thể dục, theo dõi chế độ ăn uống, duy trì thể trọng hợp lý và nhận ra các dấu hiệu suy yếu sức khỏe thể chất hoặc cảm xúc.

Bạn có thực sự sung sức không? Bạn có muốn nâng cao sức khỏe không? Hãy hành động- đề ra các mục tiêu cải thiện sức khỏe, vạch kế hoạch để đạt những mục tiêu đó, và đạt được chúng! Bạn hãy dùng bảng đánh giá dưới đây để đề ra và thực hiện những mục tiêu nâng cao sức khỏe của mình.

Có Không Đôi khi

- A. Tôi sắp xếp khám sức khỏe định kỳ () () ()
- B. Tôi tập thể dục đều đặn () () ()
- C. Tôi ngủ nhiều () () ()
- D. Tôi tham gia các hoạt động giải trí ngoài trời () () ()
- E. Tôi quan tâm đến một chế độ dinh dưỡng hợp lý
- F. Tôi quan tâm đến ăn mặc và vệ sinh

G. Tôi rèn luyện thêm những thói quen tốt sau:

1.....

2.....

3.....

Xây dựng cuộc sống gia đình

Giao tiếp với gia đình là một nghệ thuật. Phần thưởng lớn nhất là chia sẻ niềm vui, niềm tự hào và sự tôn trọng lẫn nhau.

Cách duy nhất để cải thiện không khí gia đình là trở nên QUAN TÂM- nhận biết về nhu cầu, mơ ước, sự mong đợi của những người quan tâm đến bạn cũng như bạn quan tâm đến. Dành riêng một khoảng thời gian nhất định cho gia đình và tạo sự giao tiếp hai chiều giữa mọi người.

Xác định vị trí hiện nay của bạn bằng cách sử dụng bản đánh giá sau. Sau đó, sử dụng những hành động được gợi ý làm hướng dẫn để đạt được những mục tiêu cải thiện cuộc sống gia đình.

Có
Không
Đôi khi

A. Tôi nhận thức được tầm quan trọng của gia đình trong đời mình

☐
☐
☐

B. Tôi chủ động tìm cách giao tiếp với mọi người trong nhà

☐
☐
☐

C. Tôi nhận biết được nhu cầu và mơ ước của mọi người trong nhà

☐
☐
☐

D. Tôi phấn đấu để tạo ra bầu không khí quan tâm trong gia đình

☐
☐
☐

E. Tôi thực sự tìm cách đưa gia đình vào những hoạt động:

1. Của tổ chức mà tôi tham gia

☐
☐
☐

2. Nhà thờ

☐
☐
☐

3. Công việc

☐
☐

()

4. Giải trí

()

()

()

5. Giáo dục

()

()

()

F. Tôi chịu trách nhiệm vấn đề tài chính của gia đình

G. Tôi lập kế hoạch cho các hoạt động sau của gia đình hay tìm cách tạo ra sự giao tiếp hai chiều giữa mọi người trong nhà:

1.....

2.....

3.....

Cải thiện tình hình tài chính

Uy tín cao về mặt tài chính là điều cốt yếu để thành công trong thế giới kinh doanh. Xây dựng uy tín tài chính bắt đầu từ việc lập kế hoạch. Bạn hãy xây

dựng ngân quỹ kinh doanh và ngân quỹ cá nhân và bám sát vào đó. Giữ cho báo cáo tài chính luôn tốt và luôn cập nhật. Xác định những khoản chi dùng hiện tại và tương lai và cách dành tiền cho những khoản chi đó. Để tài chính của bạn có một cơ sở vững chắc thì việc lập kế hoạch lâu dài là vô cùng quý giá.

Bạn hãy đề ra những mục tiêu tài chính, phát triển chúng bằng cách lập kế hoạch hợp lý rồi sau đó đạt được những mục tiêu phát triển tài chính thông qua quản lý tiền bạc một cách cẩn thận và nhất quán.

Bạn hãy dùng bản đánh giá dưới đây để đánh giá tình hình tài chính hiện nay của bạn và vạch ra chương trình cải thiện tình hình tài chính.

Rất tốt Tốt Xấu

A. Tình hình tài chính của tôi () () ()

B. Uy tín về mặt tài chính () () ()

Tôi sẽ nâng cao uy tín tài chính của mình bằng các bước sau

1.....

2.....

3..... () () ()

C. Ngân quỹ cá nhân của tôi () () ()

D. Ngân quỹ kinh doanh của tôi

E. Cách tôi quản lý cả hai ngân quỹ () () ()

F. Tình hình tài khoản tín dụng của tôi () () ()

G. Việc lập kế hoạch cho các nhu cầu tài chính tương lai của tôi () () ()

H. Việc xác định các khoản chi hiện nay và tương lai của tôi () () ()

I. Việc đầu tư của tôi () () ()

J. Kế hoạch tiết kiệm của tôi

K. Tiềm năng thu nhập của tôi

Bây giờ, bạn đã điền xong các bản liệt kê, bạn đã sẵn sàng tự đánh giá một cách trung thực và thỏa đáng. Hãy ghi nhớ những mặt mà bản liệt kê cho thấy cá nhân bạn không hài lòng. Chúng có thể là cơ sở để đề ra mục tiêu và sẽ được thảo luận trong phần Đề ra mục tiêu.